

W Lá Thư Ô VI

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu

LTVV số 59

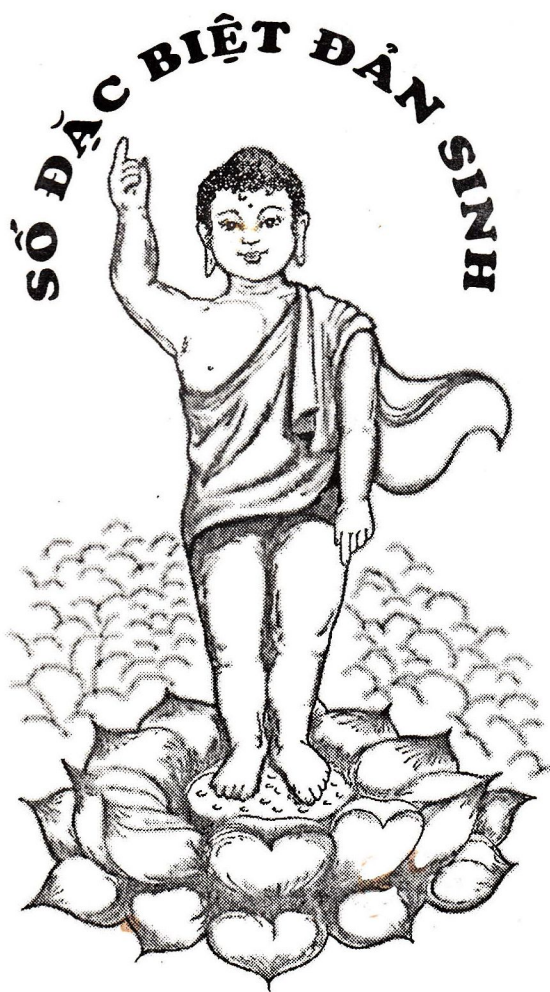
Tháng 6, 1991

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài viết gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy, xin ghi rõ tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để Ban Biên Tập tiện việc liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài vở của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở cùng ý kiến đóng góp xây dựng của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc, xin gửi về:
LÁ THƯ VÔ VI
P.O.BOX 2045
WESTMINSTER, CA 92684-2045



THIỆN THƯƠNG, THIỆN HẠ

DUY NGÃ ĐỘC TÔN

MỪNG NGÀY PHẬT ĐẢN

Mừng ngày Phật đản nhớ gương lành,
Phật Tổ Thích Ca độ chúng sanh,
Độ chúng nêu cao gương tự giác,
Bồ Đề tịnh tọa, Đạo viên thành,

* *
*

Thành Xá-Vệ điển lành bủa khắp,
Ánh Từ-Quang chuyển lập Phật Đài,
Ngàn năm bửu-pháp Như-Lai,
Vạch đường Chơn Lý, hoát khai Đạo Thiên,
Nương Bồ-Đề miên miên tịnh tọa
Khai Huyền Quang giải tỏa mê tân,
Sáu năm chiếu diệu Nguồn Thần,
Nguồn cơn Tứ Khổ một lần tận tiêu,
Bát Chánh Đạo cao siêu màu nhiệm,
Dạy chúng sanh yếu điểm thuần chơn,
Như Lai Phật Tánh qui hườn,
Đồng đẳng Bỉ ngạn Chơn Nhơn phi phàm.
Tứ Diệu Đế cần chăm suy cứu,
Đạt lý sâu thành tựu Phật duyên,
Tam Tài, Tam Giáo trần miên,
Đều do Chơn Lý Đạo Thiên phát minh.
Phật nghìn xưa hữu tình gieo giống,
Phật thời nay mở rộng Ổn Lành,
Đạo Thiên độ tử, độ sanh,
Độ trong tứ chúng dữ lành phục qui.
Gương Phật Tổ khắc ghi muôn thuở,
Niệm Nam Mô xin nhớ Ổn Lành,
Phật Trời lượng cả cao minh,
Chúng tâm Thành Tín chuyên thành
Thượng Ngươn.

Ca. ngày 16-05-1

Thiên Trung



**ĐẠI HỘI VÔ VI KỶ 10
MONTREAL, CANADA
HỘI QUANG PHẢN CHIẾU**

THÔNG BÁO

1) Yêu cầu quý đạo hữu tham dự Đại Hội

-nhưng chưa điền phiếu ghi danh

-hoặc cần sửa đổi trên phiếu ghi danh đã gửi

Vui lòng liên lạc với Ban tổ chức bằng điện thoại để được nhanh chóng.

Phiếu ghi danh và money order có thể gửi sau.

BTC cần biết tổng số người tham dự để thông báo với khách sạn

Sheraton vào ngày **19-06-91**.

Bạn đạo Montréal hân hoan đón mừng bạn đạo khắp năm châu đến thật đông tham dự Đại Hội. Sẽ không có giới hạn số người tham dự.

2) Nếu bạn đạo ghi danh sau ngày 19-06-91. BTC sẽ cố gắng sắp xếp với khách sạn để giải quyết từng trường hợp một.

3) Bạn đạo bốn phương đến tham dự Đ.H. trước ngày 19-07 và ở lại sau ngày bế mạc 22-07 có thể lưu lại tại tư gia bạn đạo Montréal với sự sắp xếp của BTC.

4) Phiếu ghi danh đợt 1 & 2 và các chi tiết khác về Đại Hội đã được đăng trên **LTVV số 59**.

Điện thoại liên lạc ghi danh:

Đ/H Thuận (514) 931-9283

Đ/H Minh Thanh (514) 932-2444

Đ/H Lim Hồng (514) 933-2610

Đ/H Cảnh (514) 737-9112

Đ/H Kim Cúc (514) 728-3731

BTC Kính mời

TIN TỨC

1. Tám khóa Thanh lọc tại T/V Vi Kiên :

Hơn 230 b/đ ở Mỹ, Canada, và Pháp đã may mắn được tham dự khóa Thanh lọc đều nhận thấy kết quả rõ rệt về cải thiện sức khỏe, chữa được một số bệnh và sắc mặt tươi nhẹ hơn so với lúc mới đến Thiền Viện. Tiền thu được sau khi trả tiền thuốc, đã giúp Hội trả lại tiền mượn mua máy súc ruột, máy đã thông kinh mạch và máy xông hơi (vừa hoàn tất hôm 27/5/91). Ngày 27/5/91, Thầy Tám đã chủ tọa lễ Tạ Ôn hoàn tất tám khoá Thanh lọc, lễ kỷ niệm 10 năm hoạt động của Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ với sự tham dự của hơn 120 b/đ Việt Nam và ngoại quốc.

2. Buổi nói chuyện của Thầy Tám tại Little Saigon, Nam Cali :

Dù trùng với ngày tổ chức lễ Phật Đản tại các chùa, hơn 550 đồng hương và một số ngoại quốc đã đến nghe Thầy Tám nói chuyện và trả lời các thắc mắc hôm 19/5/91. Sau đó, Hội đã nhận được một số thư, điện thoại để hỏi thêm chi tiết, xin thêm tài liệu hoặc nhờ hướng dẫn về Thiền.

3. Khóa huấn luyện chuyên viên súc ruột :

Người sáng chế kiểu máy súc ruột tối tân System Flow 2000 và là chủ công ty Universal Hydro Tech. đã nhận lời yêu cầu của Hội để tổ chức giảng lý thuyết và thực tập Khóa III về súc ruột cho 31 b/đ (gồm 4 b/đ Canada). Các chuyên viên tận sức học hỏi và thực tập tới nửa đêm nên sau 3 ngày, tất cả các b/đ đều thi đỗ chứng chỉ lý thuyết. Sau đó cần thực hành thêm 50 lần để được cấp văn bằng hành nghề.

4. Máy súc ruột tối tân :

Sau 3 máy trang bị ở Hoa Kỳ, Úc Châu đã nhờ mua hai máy súc ruột và sẽ tổ chức khóa huấn luyện cho 20 b/đ Úc Châu vào ngày 12, 13 và 14/7/91 tại Melbourne. (Sau khóa học một máy đưa về trang bị tại Sydney để giúp b/đ)

B/đ Tiết Đóa Nhi, người đã mua máy và cho Hội mượn để tổ chức các khóa thanh lọc tại T/V Vi Kiên, đã mời Thầy Tám và một số b/đ làm lễ thượng kiến Vô Vi để khai trương phòng súc ruột tại 1730 West Harvard Street, Santa Ana, Ca. 92704 Tel (714) 641-9342 để phục vụ b/đ Nam California.

Một b/đ tại San Diego cũng đang tiến hành để mua máy súc ruột với giá đặc biệt dành cho Hội (\$9,500 + thuế và chuyên chở). Một số b/đ (Hawaii, Toronto, Thông Hải) đã nhờ Hội liên lạc mua máy đã thông kinh mạch Vibrosaun (mới : \$4,500; máy triển lãm \$3,500) để hỗ trợ cho máy súc ruột hoặc để giúp cho cơ thể bớt căng thẳng trong sinh hoạt hàng ngày.

5. Nhà in Vô Vi :

B/đ các nước đến tham dự Đại Hội định giúp đem kinh sách về để đỡ tiền chuyên chở cho Hội, xin viết thư cho biết nhu cầu để chúng tôi chuẩn bị đem theo sang Đại Hội để nhờ cầm về giúp. Cuốn phương pháp công phu vừa hoàn tất, đã kịp phát trong dịp Thầy Tám nói chuyện hôm 19/5/91.

6. Băng Cassette/Video mới :

Thầy nói chuyện với cộng đồng 19/5/91 (2 cuốn cassette, 1 video), Lễ Tạ Ôn và Kỷ niệm 10 năm hoạt động của Hội AHVVHK (1 video, 1 cassette).

7. Đại Hội Hồi Quang Phản Chiếu tại Montréal :

Để giúp b/đ có thể tham dự đông đảo và không bắt buộc phải lưu trú tại Khách Sạn mà có thể ở nhờ b/đ hoặc gia đình. Tuy nhiên xin nộp phiếu ghi tên gửi về ban tổ chức để tiện việc sắp xếp.

8. Ba khóa thanh lọc tại T/V Nhấn Hòa :

Ngày 3/6/91, Thầy Tám sẽ lên đường đi Nhấn Hòa để tổ chức 3 khóa Thanh lọc. Ghi tên xin liên lạc T/V Nhấn Hòa (206) 357-5675. Máy súc ruột tại T/V Vi Kiên sẽ được chuyên viên súc ruột đem theo lên gấn và phục vụ b/đ.

Sau đó Thầy Tám sẽ đến Calgary, Canada để

khánh thành Thiên Đường Linh Tâm trước
khi về Montréal chủ tọa Đại Hội Hồi Quang
Phản Chiếu (ngày 19, 20 và 21/7/91)

9. Khóa học về Dưỡng Sinh :

11 tu sinh và b/đ Vô Vi đã tham dự và tốt
nghiệp Khóa huấn luyện tại Los Angeles về
dưỡng sinh và cách định bệnh qua phản ứng
của bắp thịt để gia tăng kiến thức và giúp b/đ.



EM BÉ HỢP CA

Nên thơ em đã ra đời
Cùng chung cô bác hợp thời sống chung
Em vui tận hưởng vô cùng
Tình thương cởi mở em vùng đứng lên
Cao tầng sẵn có bề trên
Quán thông tận độ em quên chuyện đời
Tâm thân sáng suốt thanh thoi
Tình thương sống động nơi nơi thanh hòa
Trong nhà có sẵn mẹ cha
Cùng chung huynh đệ cùng hòa thương yêu
Mến thương lại nhớ mẹ nhiều
Tu tâm dưỡng tánh thương yêu đời đời.

LƯƠNG SĨ HẰNG

Vĩ Kiên, ngày 12-04-91

Thư các bạn.

Qua hành trình thanh lọc cho các bạn đạo Vô Vi, đầy đầy bệnh hoạn từ tâm lẫn thân, trực nhớ
đến ngày Đại Hội sắp tới tại Montréal. **Tôi ước mong rằng mọi người sẽ có cơ hội tham
dự, để được thanh quang vui đẹp trong tâm của mọi người.**

Do sự phát tâm của H.A. **VÔ VI** và tất cả bạn đạo hướng tâm về Trời Phật buông bỏ mọi sự
tranh chấp của tình đời và thật sự tiến về giếng mối của đạo tâm, đồng một nguyên ý cho mọi
người tham gia. Cơ hội phát tâm là sức mạnh của bạn đạo Vô Vi sẽ vượt khỏi mọi sự ngăn cách
và sẽ trở về thực chất thanh tịnh mà chung vui.

Kính chúc các bạn thân tâm an lạc

Quý thương

Lương sĩ Hằng

KÍNH MỜI QUÍ ĐẠO HỮU NĂM CHÂU
ĐẾN THAM DỰ

ĐẠI HỘI VÔ VI

KỶ 10

MONTREAL CANADA

Ngày 19, 20, 21 tháng 07 năm 1991

HỘI QUANG PHẢN CHIẾU

Tại khách sạn SHERATON INTERNATIONAL

Tiêu chuẩn QUỐC TẾ

Ba ngày ăn và ở

Phòng họp kang trang với 1200 chỗ ngồi

Đây đủ tiện nghi trong bầu không khí thanh tịnh ngoại ô Montréal

.....

CÙNG NHAU:

ĐÓNG GÓP ĐIỂN QUANG

CẢM CHUNG TÂM THỨC

MỞ MÀN LONG HOA

.....

Đồng hưởng ba ngày BÌNH LẶNG AN VUI

Đây THÚ VỊ TÂM LINH

Đoàn tụ trong một bầu không khí

THƯỜNG YÊU HOÀ AÍ

.....

BIỂN CHO LẶNG MINH CHÂU MỜI PHÁT

LÒNG CHO RIÊNG MỜI GỌI LÀ THẦN

.....

ASSOCIATION VO VI CANADA
2340 rue Saint-Jacques
Montréal - P.Q.
H3J-2M7 - Canada
Tél.:(514) 931-9283
:(514) 932-2444

P H I Ế U G H I D A N H

ĐẠI - HỘI 1991 tại MONTREAL (CANADA)
(Ngày: chiều 19 đến trưa 22 tháng 07 năm 1991)
(Số : _____/BTC Ngày : / / 1990)

HỌ TÊN : _____ NAM : () NỮ : ()

ĐỊA CHỈ : _____ TUỔI : _____

ĐIỆN THOẠI : _____ QUỐC TỊCH : _____

Bạn đạo thuộc TD/TT : _____

SẮP CHỖ Ở : () Tùy ý BTC
() ở chung với 3 người quen (lưu ý phòng ở 4 người)

Tên họ : _____ Tuổi: _____ Liên hệ _____

_____ Tuổi: _____ Liên hệ _____

_____ Tuổi: _____ Liên hệ _____

Tên họ Trưởng Phòng : _____

KHÁCH SẠN : Ngày đến : _____ / _____ / 91 ngày đi : _____ / _____ / 91

Tổng cộng số ngày ở Khách Sạn : _____ Ngày (Kể cả 3 ngày Đại Hội)

LỆ PHÍ : Đính kèm Chi Phiếu hoặc Money Order số tiền ghi trả cho :
ASSOCIATION VO VI CANADA

Lệ phí 3 ngày Đại Hội (Ăn và ở)	US\$ 260.00	CAN\$ 280.00
Tiền ứng trước	US\$ 60.00	CAN\$ 80.00
Còn lại	US\$ 200.00	CAN\$ 200.00

Tiền phòng ở thêm
(US\$ 20.00/dêm hoặc CAN\$ 20.00/dêm) _____

TỔNG CỘNG CÒN LẠI PHẢI TRẢ _____

Tại _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên _____

ĐẠI HỘI HỘI HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

CÁC MỤC LINH TINH.

1) ĐƯA ĐÓN BAN ĐẠO HOA KỸ

Ban tổ chức hân hoan đón tiếp ban đạo từ các tiểu ban Hoa Kỳ đến phi trường Burlington, Vermont cách Montréal khoảng 2 giờ xe. Chúng tôi được biết về máy bay từ các phi trường Hoa Kỳ đến Burlington tương đối rẻ hơn thay vì đến thẳng phi trường Dorval Montréal. Để thuận tiện việc đưa đón, yêu cầu các ban đạo thu xếp để đến từng nhóm trên 10 người. Xin điền những chi tiết trên phiếu đưa đón sẽ gửi đến các ban sau này.

2) CHƯƠNG TRÌNH VĂN NGHỆ

Chúng ta sẽ chung vui 2 đêm văn nghệ trong đại hội kỷ 10 này với sự đóng góp của ban đạo khắp bốn phường. Để tiện việc sắp xếp chương trình được thêm phần phong phú, yêu cầu quý đạo hữu tham gia và gọi đến chúng tôi chương trình địa phương. Xin liên lạc với đạo hữu Tôn Thất Việt Cường

8199 Christophe Colomb
Montréal, P.Q, H2P-2Z2
Canada
(514) 728-3731

3) CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH

Mọi chi tiết, xin các ban xem qua thông cáo về du lịch. Chương trình tham quan dành cho những ngày trước và sau Đại Hội. Đạo hữu Lê Văn Quyền có thể cố vấn quý đạo hữu phường xa về các thắng cảnh ở Montréal và các vùng lân cận. Về phường tiện di chuyển yêu cầu quý đạo hữu tự túc.

Đạo hữu Lê Văn Quyền
4704 Ste Catherine Est
Montréal, P.Q, H1P-1Z3
Canada
(514) 255-6481

4) GIỮ TRẺ

Quý đạo hữu tham gia Đại Hội có con em dưới 3 tuổi có thể nhờ ban giữ trẻ trông coi trong những buổi họp tại Đại Hội

BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI VÔ VI KỶ 10
MONTREAL, CANADA

HỘI ÁI HỮU VÔ-VÍ DALLAS-FORT WORTH

4806 LARUE STREET, DALLAS, TX 75211
Điện thoại: (214)331-9124

Kính Gửi: LÁ THƯ VÔ VÍ.
P.O. Box 2045
Westminster, Ca. 92684-2045

Hội Ái Hữu Vô-Ví Dallas-Ft. Worth, Texas trân trọng thông báo tổng kết chi thu sau ngày khánh thành Thiên Đường và các khóa thanh lọc từ ngày 24/2/91 đến 17/3/91.

THU:

- Tiền ban đạo phát tâm vào quỹ Thiên Đường và âm thực \$3,288.00.
- Tiền xúc ruột ban đạo ngoại trú: \$3,416.00.
- Tiền xúc ruột 3 khóa và khóa đặc biệt: \$8,245.00.

Tổng cộng: \$14,949.00.

CHI:

- Chi phí tổng quát: \$8,256.00.
- Trả tiền mượn ban đạo mua Thiên Đường năm 1989: \$5,800.00.

Tổng cộng: \$14,056.00.

Còn lại \$893.00 bỏ vào quỹ của Hội.

(Hiện tại Hội chỉ thiếu lại \$2,000.00 tiền mượn của ban đạo mua Thiên Đường năm 1989.)

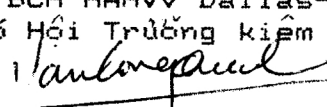
** Có một ban đạo ẩn danh phát tâm \$10,000.00 và Hội xuất thêm \$500.00 để trả tiền mua máy xúc ruột, cho nên chúng tôi không có gửi tiền ủng hộ cho Tổng Hội AHVVHK như lời nói trong buổi bế mạc.

** Ban Chấp Hành Hội AHVV và toàn thể ban đạo địa phương vùng Dallas-Ft. Worth thành kính tri ân sự phát tâm của toàn thể ban đạo và thân bằng quyến thuộc, đặc biệt là có nhiều ban đạo đến từ các tiểu bang xa như Florida, Illinois, Louisiana... và các thành phố ban trong tiểu bang Texas như Houston, Austin, San Antonio, Odessa đã đóng góp vào quỹ Thiên Đường, quý âm thực cũng như tham dự các khóa Thiên Đường đã giúp cho Hội chúng tôi có số tiền đủ để trang trải tiền mượn của ban đạo để mua Thiên Đường, và chúng tôi thành kính tri ân Tổng Hội AHVVHK đã gửi giúp cho một cái máy xúc ruột rất tốt tân đã đem lại kết quả khả quan trong các khóa thanh lọc vừa qua.

NAM MÔ A DI ĐÃ PHẬT VẠN VẬT THÁI BÌNH

Làm tại Dallas ngày 24 tháng 3 năm 1991.

TM/BCH HAHVV Dallas-Ft. Worth
Phó Hội Trưởng kiêm Thủ Quỹ


Quách Long Văn tự Hoà.

VẤN ĐÁP VỀ TÂM LINH

Hỏi: *Thưa Thầy, sách xưa có nói: Nhân Thân Nam Đắc, Phật Pháp Nan Văn, Thiện Duyên Nan Ngộ, Phật Quốc Nan Sanh. Xin Thầy giảng nghĩa cho rõ.*

ĐÁP: Nhân thân nan đắc. Làm sao chúng ta có cơ hội tu được một cái thể xác này?

Ngày nay chúng ta tu về Vô Vi, được thoát tục, mới tìm ra vạn linh hợp nhứt thành con người. Đó là bề trên khuyến tu: Những câu này là khuyến tu mà thôi. Nhân thân nan đắc, nghĩa là không dễ gì các con có một cái thể xác này, cả Càn Khôn Vũ Trụ đóng góp cộng với tâm linh của Thượng Đế giáo dục cho chúng ta tiến tới vô cùng. Cho nên các bạn học nghề nào cũng là thăng hoa, nghề nào cũng là tiến hóa, bắt buộc các bạn đi tới, thấy rõ chưa? Câu này kêu bằng khuyến tu.

Phật pháp nan văn. Nếu chúng ta không chịu tu bổ sửa chữa thì đâu có thanh tịnh mà nghe được Phật pháp. Mà Phật pháp là vô thanh vô sắc thì chúng ta chỉ có thiên định thanh tịnh mới nghe được Phật pháp. Lý luận thế gian: Các bạn đi vô chùa này kia, kia nọ, cũng như tôi nói chuyện đây rồi chút nữa cũng quên. **Nan văn:** Nghĩa là không nhớ nổi. Vì cái thức chưa mở đầu có hòa tan với cái thức mà nhớ. Nan văn là không thể nghe nổi. Trừ khi các bạn tương đồng thanh tịnh thì mới rõ. Sự thực thì người ta nói khó nhưng đó cũng là khuyến tu mà thôi. Thật sự nan văn là vì thiếu thanh tịnh làm sao biết được Phật pháp.

Thiện duyên nan ngộ. Cũng vậy nếu không bước vào điển giới làm sao có thiện duyên, lấy cái gì hòa tan mà kêu bằng thiện giải, lấy cái lý, cái ý niệm làm sao hòa tan với thực tế được.

Còn ta tu, ta phải đưa cái trong đó hòa tan. Nếu chúng ta không chịu tu bổ sửa chữa, bước vào điển giới, thì không bao giờ hòa tan mà thấy cái cảnh Thiên đàng được. Đó cũng là khuyến tu, để cho con người cố gắng đạt tới, chớ không phải cho con người thất bại đâu.

Phật quốc nan sanh: Phật quốc là sự

quân bình trật tự trong nội tâm. Hằng ngày các bạn có người nào? có trật tự trong thân tâm đâu, trừ khi hành thiền giải quyết từ từ: Hạ, trung, thượng rồi từ đâu đó có trật tự hòa đồng với Càn Khôn Vũ Trụ thì các bạn đi đứng ngồi nằm, lúc đó mới thấy. Còn nếu các bạn không đạt tới cái trật tự đó, thì cái câu người ta nói **Nan sanh** rất đúng: không thể nào bước vô được, nếu không lập lại trật tự. Còn cái phương pháp của chúng ta đi đúng đường tu bổ đầu, ngũ tạng tới thể chất đều qui tụ nhất lý, lưỡng nghi hợp nhất: đó mới là sanh. Còn nan sanh là chúng ta không chịu làm lấy gì để có sanh. Vậy nên lý đời nói rất đúng không sai.



THANH NIÊN

Thanh niên đã thức đạo mùi
 Rèn trui tự thức an vui đời đời
 Nằm trong nguyên lý sanh tồn
 An vui tận độ giữ hồn lo tu
 Chẳng còn tranh chấp khờ ngu
 Thực thi chánh pháp trùng tu hoài hoài
 Thanh niên cột trụ thanh đài
 Giải mê phá chấp tiến hoài không ngưng
 Cộng đồng chẳng phải người đứng
 Chung lo gánh vác cảm ứng luật Trời
 Khai tâm mở trí hợp thời
 Đời là tạm cảnh tự với lòng sâu
 Cảm minh thiên địa nhiệm màu
 Giữ tâm thanh nhẹ ước ao thỏa tình
 Chung qui cảm thức tâm linh
 Trở về thực chất cảm minh đạo đời.

Montreal, tháng 10 - 1990

L.S.H.

TƯỞNG PHẬT TRONG MÙA PHẬT ĐẢN

Vancouver, ngày 9-6-1985.



Thưa các bạn,

Hôm nay cũng là ngày vui và chung thiên của các bạn đạo khắp nơi đã về đến đây chung thiên với tôi; luồng điển thanh tịnh của chúng ta hướng thượng nhân mùa Phật đản. Các nơi chùa chiền đều tung bừng reo mừng tin lành thanh tịnh đã đến với chúng sanh tại thế. Sự thanh tịnh thân nhiên của chư Phật, của Đức Thích Ca đang ngồi yên một nơi hướng thượng giải thoát đã đạt thành và hướng độ chúng sanh tiến hóa trong chu trình thanh tịnh. Quý thay và lành thay, mọi năm đều có tổ chức đưa hồn hướng về sự thanh sạch để tự giải nghiệp tâm, ngày hôm nay huynh đệ tỉ muội của chúng ta đồng chung một lòng hướng thượng tưởng đến Phật và tiến hành ý chí không ngừng nghĩ mong cầu được sự hướng độ của chư Phật dẫn tiến chúng ta qua cảnh mê tại trần để trở về với bốn giác, lòng thành học đạo khép mình tu tiến tự giải tỏa bất cứ những sự động loạn nào trong tâm hồn, trong giây phút thiêng liêng chúng ta đã qui tụ ngay trung tâm bộ đầu hướng thượng được sự thanh nhẹ vô cùng của Bề Trên ban chiếu và rút buộc tâm hồn chúng ta phải rời khỏi thể xác đúng theo lời cầu nguyện xuất hồn đánh lễ Phật. **Chúng ta đã cố gắng hết mình để được tu trực tiếp thay vì gián tiếp**, mọi người đồng ý tham thiên trong giây phút thiêng liêng này để đưa hồn đến nơi thanh sạch và để giải quyết **khai triển tâm linh của chính mình bằng một kỳ công thực tập chứ không bằng lý thuyết u ơ** rồi trở về nhà lại quên đường lối khai triển. Chúng ta có một pháp môn giải tỏa sự trược ô và cố gắng giữ vững luồng thanh khí thanh quang điển lành của cả càn khôn vũ trụ ân độ chúng ta bất cứ giờ phút khắc nào,

chỉ chờ chúng ta lập lại quân bình thanh thân hiểu được lý cao siêu và thực hành trong thanh nhẹ nhiên hậu chúng ta mới có kết quả. Chúng ta đã nhắm mắt, đóng tai, ngậm miệng, kể cả hơi thở cũng chuyển rút trên bộ đầu tức là ngưng tất cả mọi sự trần trược để hướng thẳng về sự thanh cao. Trong kỹ thuật tu học, các bạn đã có soi hồn, pháp luân, thiên định, mỗi một môn pháp, mỗi một phương pháp đều có tràn đầy ý nghĩa để khai mở tam giới : **soi hồn để mở thượng giới bộ đầu, làm pháp luân thường chuyển để mở khai thông ngũ tạng, thiên định để đón rước thanh quang và hòa tan thanh quang hướng thượng**, có cơ hội thanh lọc cơ thể, có cơ hội bảo vệ tánh mạng. Càng ngày càng tu, chúng ta thấy rõ rằng cảnh đời là tạm, duyên nghiệp là tạm, nhưng nhờ nó ngày hôm nay chúng ta mới biết đạo, nhờ nó chúng ta có cơ hội thức tâm dọn mình trở về thanh tịnh. Chúng ta thiên, ngồi vào trong tư thế quân bình của tất cả, luồng điển chuyển chạy đều hòa trụ ngay trung tâm bộ đầu tạo thành một khối hào quang vô cùng khai triển, tâm ta lúc nào cũng bình an, vì đường đi của điển quang đã khai thông thì sự bận rộn trong tâm thức sẽ không còn, chúng ta đi mãi mãi trong thanh tịnh, chúng ta trụ mãi mãi trong sự thanh nhẹ sáng suốt. Hành cho kỳ được vì chúng ta đã có phương tiện đầy đủ, lúc giáng lâm xuống thế gian có cơ thể thượng-trung-hạ minh bạch, mắt xem ngoại cảnh cũng là thiên-địa-nhân rõ rệt, vậy ai là chủ ai là người thực hành hẳn các bạn đã xác nhận rằng phần hồn của các bạn có trách nhiệm đối với thể xác, hồn của các bạn tạo nhiều tội trong nhiều kiếp, ngày hôm nay ăn năn lấy gì chứng minh chúng ta có tội, trước kia các bạn nhắm mắt không bao giờ đạt được sự thanh thân sáng suốt, trước kia chúng ta lu mờ tăm tối, nhắm mắt chỉ thấy bóng đen thôi, ngày hôm nay bóng đen này nó sẽ thay đổi đột ngột, từ tăm tối đi đến sáng suốt,

từ sự không thấy chúng ta mới thấy, sự thấy của thế gian là tạo cho tâm hồn điên loạn mà chúng ta nhắm mắt từ không thấy là chúng ta trở lại cái không, mà từ cái không chúng ta hòa được trong không chúng ta sẽ có, trước kia các bạn soi hồn nhắm mắt thấy ngay trung tim chân mây không được thanh nhẹ, không được rút tĩa, ngày hôm nay các bạn soi hồn thấy nó đã có tập trung rồi, thì cái lúc trước các bạn nhắm mắt thấy đen tối đó, từ sự đen tối đó bắt đầu lu mờ rồi sẽ lần lần đi tới sự sáng suốt thì từ trong không mà có. *Để thử lòng các bạn tin nơi pháp này không ? thực hành đúng lẽ lối không ? và có liên tục hay không ? nếu các bạn thực hành đúng lẽ lối và liên tục thì cái bóng đen trước mắt này, sự tăm tối trước mắt này, sự tối om trước mắt này, nó sẽ trở nên thanh nhẹ và lần lượt đi đến chỗ sáng suốt.* Khi phát quang rồi thì các bạn tựa hồ mà thấy chớ đừng có nói tôi nhắm mắt không thấy đường đi, thấy hết, bạn nhắm mắt những tiếng động bên ngoài bạn nghe tức là thấy. Những cái gì đi ngang thể xác bạn, bạn biết tức là thấy nhưng mà cái thấy đã phân tán và không có gom. Ngày hôm nay các bạn mượn cái pháp để gom lại trụ đánh thì sự thấy nó đâu có khó khăn, chính các bạn thấy đây là một kỹ thuật xây dựng luồng điện qui nguyên hòa hợp với đại thiên địa thì có gì kêu bằng không thấy. Người ta dụng đến thể xác bạn, bạn biết đó là thấy, lời nói chưởi mắng bạn, bạn biết đó là thấy, nhưng mà thiếu thanh tịnh không thấy thấu tâm can của đối phương mà thôi. Cho nên chúng ta xây dựng trở về với tâm thanh tịnh để chúng ta thấy tất cả. Các bạn được sống trên mảnh đất hiền hòa này, thanh khí tràn đầy, không có chiến tranh, có tình thương xây dựng cho các tầng lớp của xã hội.

Ngày hôm nay là ngày chúng ta tưởng niệm hành động của Đức Thích Ca. Chúng ta nhớ lại những ngày xa xưa cô đơn của Ngài, mà từ sự cô đơn, từ sự đau khổ của đời, lia vợ lia cha cắt đứt tình ái duyên tình tại thế gian mà đạt đạo tới ngày hôm nay. Chúng ta thấy Ngài đã sử dụng cái dũng chí trong thanh tịnh, tại sao Ngài có khả

năng sử dụng quan điểm đó, vì Ngài đã quán thông thấy đời không giúp Ngài được. Những cơ đạo tại thế lo gom đệ tử, lo giành phần hơn, Ngài đã xét cho nên Ngài không qui y nơi những chỗ đó, Ngài có đủ sức để chống đối những sự hung hăng, Ngài có đủ sức để xây dựng thanh tịnh để nhượng cho những hành động bất chánh vượt qua cho nên Ngài xây dựng một dũng chí không có ta tại thế. Ngày hôm nay các bạn tu thiên xuất hồn đánh lễ Phật, không có bạn tại thế, càng cảm mình bạn là không, bạn không có gì hết, chứng minh hơi thở đang nuôi dưỡng các bạn, đang dẫn dắt các bạn tiến hóa. Có cơ thể này mới quý hơi thở và cơ thể này đi và hơi thở được qui không vì nó vốn là không, cho nên chúng ta tu tại sao hướng thượng ngay trung tim bộ đầu để qui không, tu để ngộ có một chữ không mà thôi, sự dày xéo của thể xác Đức Thích Ca khi ngồi ngoài rừng sâu biết bao nhiêu sự kích động của ngoại cảnh, nhưng mà Ngài thấy không có Ngài thì những sự kích động đó không có giá trị. Ngài đã vô hiệu quả tất cả những sự kích động và phản động của ngoại cảnh, cho nên tâm hồn của chúng ta bạn đạo Vô Vi đã và đang tu đây nhiều khi cũng như chuyện người khác đồ ra việc này đồ ra việc kia mà không chịu khai thông tâm thức của chính mình, **không thực hiện đúng mức kỹ thuật tu học cho nên đâm ra nghi kỵ lẫn nhau, lời qua tiếng lại tạo động thay vì tịnh.** Cho nên hôm nay là mùa Phật đản, chúng ta dụng tâm hướng thượng đến cảnh thanh thoát Niết Bàn thanh nhẹ của những vị đã trì tâm thực hiện đạo pháp, không vì miếng ăn, không vì địa vị mà tranh giành nhưng mà tháo gỡ những việc động loạn đó mới trở về thanh tịnh. Khi các bạn thật sự qui không rồi, các bạn có thể liên lạc Đại Thánh Tôn Ngộ Không, Ngài cũng có thời oanh liệt tại thế nhưng mà chung qui Ngài chỉ ngộ có một chữ không mà giải thoát, Quan Thánh Đế Quân với sự trung nghĩa thực hiện cho kỳ được chân lý của Ngài, nhưng mà đến phút cũng bị rơi đầu, nhờ ai Ngài ngày hôm nay mới được thập thiện tu được, có phải nhờ Phật pháp không ? Những người chưa gặp được Ngài thì có thể xem lịch sử để cảm thông được Ngài đòi lại những cái gì Ngài đã mất, nhưng mà nhờ Phật độ qui không mới là giải thoát, gươm dao không phải giải thoát, một chút đó Ngài đã ngộ rồi...

Ngày Phật đản là một ngày rất cao siêu, chúng ta phải gom hết sự thanh tịnh để nhập định và tận hưởng những sự cao siêu của Đức Phật đã đạt thành, khoa học huyền bí Phật pháp đã có từ lâu, Đức Phật đã thực hiện lời nói của Ngài truyền cảm và nhắc nhở cho các giới phải tịnh mới đạt *nhưng mà ai hiểu tịnh là gì ?* Ngày hôm nay chúng ta tu Vô Vi khám phá ra **tịnh là quân bình, mà muốn đạt được quân bình thì phải có pháp**, nó phải qui nguyên thượng-trung-hạ, nó mới đi tới tịnh thì đầu do đầu nói, tâm do tâm nghĩ, chun do chun đi, thì không bao giờ định chỉ hung hăng trong một phạm vi giới hạn rồi sa ngã luôn.

Ngày hôm nay các bạn đã biết ngồi xếp bằng, tay chun xếp lại làm pháp luân đều là cơ qui nhứt, khi các bạn làm pháp luân thường chuyển hít từ càn khôn vũ trụ chuyển giải trong ngũ tạng các bạn đi một vòng qua tiểu thiên địa, đốc mạch và nhâm mạch, luồng điện chạy vòng lên bộ đầu để khai triển tùy theo trình độ, lúc đó chúng ta mới thấy Phật là ai, cái gì kêu là giải nghiệp, **Phật là nhẹ như luồng gió không có gì hết, không có nghiệp trong tâm nữa, muốn không có nghiệp trong tâm thì phải có đường lối giải thoát**, thanh điện hút bộ đầu mới lần lần giải nghiệp, còn thanh điện chưa tập trung chưa hút bộ đầu, ngồi một cục như đó thì nghiệp vẫn còn. Cho nên nhiều bạn ngồi vô soi hồn nghĩ chuyện đời, chuyện hơn thua thì đó là nghiệp tâm quá nặng, nhưng trì chí niệm Phật qui nhứt rồi tự nó giải tỏa, nhiều người nói từ ngày tu thiên nghĩ những kế hoạch hay, nhưng kế hoạch đó không có phải là hay đâu, tạm của đời mà thôi, một khúc đường chớ chưa tận hưởng được, càng tu nữa càng thanh tịnh ôm được chữ không và hòa chữ không, sống trong lẽ không thì các bạn sẽ có nhiều kế hoạch tốt đẹp hơn, tinh vi hơn, sáng suốt hơn. Nhưng mà ngày hôm nay luôn luôn có người truyền pháp ở bên bạn thở thở trong tai các bạn và chỉ rõ cho các bạn thấy rằng kỹ thuật tu học phải làm thế nào, phải lập hạnh mà lập hạnh bằng cách nào, phải buông bỏ cái này để xây dựng cái kia. Các bạn ra ngoài vườn muốn làm cho vườn đẹp, các bạn không xới đất, không nhổ cỏ thì cái vườn không bao giờ đẹp, cho nên nhiều người tu pháp lý Vô-Vi khoa học huyền

bí Phật pháp, nói tôi tu tôi không cần làm việc, sai rồi các bạn, vào tu là các bạn làm việc vĩ đại của Thượng Đế, còn ngoài giờ tu, các bạn phải có sự ấm no của xã hội thì các bạn phải làm việc cho cộng đồng, hòa tan trong một ý niệm tốt đẹp, giữ lấy tinh thần xây dựng thương yêu và tha thứ thì cả ngày các bạn không có bận rộn, vì có qui luật một ngày 8 tiếng đồng hồ, bạn thấy bạn hạnh phúc vô cùng mới được làm con người và chung sống trong một cơ cấu khai triển cho chung, các bạn đi làm cho một cơ xưởng hay là các bạn lái một chiếc xe hơi đó cũng là sống trong cộng đồng nhân sinh.

Phần của bạn trọn lành khai triển tốt đẹp thì những sự liên hệ sẽ tốt đẹp và được hưởng như bạn đã và đang hưởng, tại sao chúng ta không nghĩ về đại chúng mà chúng ta cứ nghĩ về cá nhân. Càng nghĩ về cá nhân nhiều chừng nào thì càng eo hẹp chừng nấy, mà càng nghĩ về đại chúng nhiều chừng nào thì chúng ta mới từ bi hỷ xả buông bỏ tất cả những sự tham sân của nội tâm, lúc đó chúng ta mới thấy rằng trong không mà có là ở chỗ đó, bạn làm bạn không làm, bạn mới thấy có, còn nếu bạn làm bạn cho là bạn làm được thì một ngày nào nó sẽ trở về không vì bản tánh chất của bạn còn, bạn thấy bạn làm cũng chưa đủ. Tương lai sẽ có nhiều người làm khéo hơn các bạn, giỏi hơn các bạn, tinh vi hơn các bạn, bạn phải chịu thua trước lịch sử, trước mọi người thì bạn mới có cơ hội tiến hóa qua trong cái giới thanh tịnh. Cho nên ngày hôm nay chúng ta ra đây đã nghe không ít thiên cơ, đã đọc không ít sách, nhiều chuyện kích động và phản động đã làm cho chúng ta lo âu nhưng mà kỳ thật chúng ta quên lo cho ta, nếu chúng ta biết lo cho ta như Đức Phật đã lo cho Ngài được thanh tịnh giải thoát, nhập niết bàn mà hành động của Ngài ảnh hưởng chúng sanh mãi cho đến ngày hôm nay, mọi người đều kính mến và thấy rõ Ngài đi trước chúng sanh và Ngài đã xây dựng một nền tảng siêu khoa học rõ ràng trong nội thức thì ngày hôm nay chúng ta noi gương đó để đi tới, đi vào hành động thanh tịnh chớ không phải đi bằng sự bạo động vô ích. **Chúng ta noi gương Ngài mà thực hành chứ chúng ta không nên ý lại Ngài và nhờ Ngài độ ta, Ngài đã độ hết rồi, Ngài cũng đồng thể xác như chúng**

ta, có thương yêu có đau thương mà Ngài đã hy sinh được tất cả, lấy cái không làm chánh gốc, Ngài mới đạt đạo, vậy chúng ta còn tranh giành gì nữa, sợ gì nữa, sợ mất của, sợ mất sự đau thương, vậy chừng nào chúng ta mới thanh tịnh, của là động, đau thương cũng là động và chúng ta muốn trở về thanh tịnh, chúng ta phải đi cái đạo trung dung tự thức. Xin thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn.

L.S.H



THẦY

Ngày nào Thầy cũng gặp đàn con
Nói chuyện dù lâu chẳng mỗi mòn
Trông Thầy vui khỏe mặt hồng đỏ
Tóc bạc hóa đen, vóc người thon

*

Chuyện nào Thầy nói cũng tròn
Chuyện đời chuyện đạo hết còn chấp mê
Đường xưa Thầy chỉ lối về
Không theo ánh sáng lẽ mê làm chi
Hướng về sức mạnh từ bi
Thanh tịnh là Phật nghỉ suy làm gì
Xác thân cố gắng học đi
Tâm linh phát triển chuyện gì cũng an
Khởi cần lý luận bạc bàn
Hết còn lo lắng hoan mang chuyện đời

Kính tặng Thầy

Vĩ kiên 17-05-91

Mỹ Kim

NHỮNG VẦN THƠ CẢM NGHĨ

Hải vận hành hương ý nguyện lành
Tâm thành dâng chín cõi Trời xanh
Hồn linh thức tỉnh đồng siêu thoát
Giải nghiệp trầm luân hướng niệm hành
Niệm hành, tịnh khẩu tâm thanh
Về đây học hỏi chân thành bên nhau
Quý yêu Thầy bạn dạt dào
Chia tay xúc cảm nghẹn ngào vấn vương!
Bao la hòa ái quý thương
Ba ngày chung hưởng, hành hương thực
tình
Nguyện cầu tận độ vong linh
Tâm mê giải sạch, biển tình thanh trong
Thuyền về Bến giác xuôi dòng...
Bốn phương tái ngộ tâm không bên Thầy
Năm châu qui hội về đây
Cùng chung nguyện niệm dựng xây thái
bình
Thuyền từ lướt sóng rõ tình
Từ bi khai ngộ giữ gìn đạo tâm
Trao dồi minh cảnh diệu thâm
Cộng đồng phát triển tự tâm cảm giao
Hưởng nguồn sinh khí bên nhau
Trên thuyền Bát Nhã cùng trao tâm thành
Di Đà Lục Tự diệu thanh
Đệ huynh tử muội thực hành Vô Vi
Sửa mình bỏ hết sân si
Thương yêu tha thứ gầy gò đêm ngày
Thuyền về bến giác Phật đài
Tâm tâm tương ứng thiền khai đêm trường
Ở Thầy sáng suốt soi gương
Thiết tha hướng nguyện thẳng đường hồi
hương
Trăm người hoà thuận yêu thương
Thực lòng giác ngộ hết vương khổ sầu
Biển yêu chan chứa đạo màu
Tâm thân thanh tịnh bền lâu Đạo Trời
Đồng thanh tương ứng nơi nơi
Độ tha bác ái, đạo đời viên dung./.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT VẠN VẬT THÁI
BÌNH

Bạn đạo Úc Châu kính bái

TÂM VÀ NIỆM



Kính thưa Thầy.

Hôm nay con cầm bút để viết bài “**Tâm và Niệm**”. Nơi đây con gói ghém lòng con với biết bao **ÂN-ĐỨC** mà Thầy đã khổ công dạy cho chúng con từng bước một, con xin cống hiến nơi con một tình thương về với toàn thể Huynh Tử chúng con nơi cõi tạm này, một tình thương không gì cắt đứt dù con không có cơ hội gặp được các bạn mọi nơi nhưng vẫn còn đâu đây trong con mãi là tình Huynh-Đệ một nhà, cùng học hỏi, cùng chia sẻ, ở mọi nơi rồi ai cũng đều cùng học như nhau là thời gian Thức-Tâm.

Lúc nhỏ mỗi lần, tôi trong lòng thật tín-ngưỡng khi thấy những bức tượng Phật do những người thợ khéo léo đúc nên, thật trang nghiêm và tinh khiết. Mỗi lần đứng trước tượng Phật Di-Đà thì tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật, trước tượng Thích Ca thì tôi niệm Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, gặp tượng nào nếu biết thì niệm danh vị Phật đó !

Thỉnh thoảng tôi thấy trong cuốn Kinh có một đọc rất nhiều câu niệm mà toàn là danh hiệu của những vị Phật thì lúc đó tôi không thể nào tưởng tượng ra được cái hình thể bức tượng của người ta sẽ đúc nên ra sao, v.v...

Lại thời gian trôi qua, tôi thoát đầu thấy mâu thuẫn khi tôi học hỏi nhiều mỗi khi thiền hằng ngày, hằng giờ và những dẫn giải của Thầy. Sau đó thì tôi mới hiểu và chỉ hiểu được một chút trong cái bản chất hay thắc mắc của mình lúc nhỏ.

Giờ thì tôi không còn thắc mắc về vấn đề những bức tượng Phật, tôi chỉ cần hiểu những lời đơn giản của Thầy giải thích rằng : Vị Phật cũng từ một người tứ quan ngũ tạng

khổ mới đúc quả thành “Phật”, Thầy giải thích rất rõ “**Phật là Không**”, nên tôi càng suy nghĩ đến những câu niệm như “Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật”.

Thích Ca Mâu Ni là danh hoặc hiệu của Ngài gì đó vì tôi không dám khẳng định, lý do là tôi cũng chỉ xem trên kinh sách, chớ không có gặp và sống ở thời gian đó so với hiện tại sự hiểu biết này. Như vậy cái câu niệm này là cái câu niệm Chứng Quả Vị Phật của Ngài Thích Ca, và câu niệm này là do chúng sanh đệ tử niệm ra chớ xưa kia Phật Thích Ca không có bắt chúng sanh phải niệm (đây là sự phân tích từ Tâm-Niệm của tôi không biết đúng hay sai !!!)_

Rồi tôi thấy trong câu Kinh mỗi lần niệm thì khởi đầu là chữ Nam-Mô. Mỗi lần nghe Thầy dẫn-giải Lục Tự Di Đà thì tôi không còn những điều thắc mắc về những câu niệm Phật hằng hà sa số các danh hiệu Phật trong kinh sách.

Giờ đây khi thỉnh thoảng tôi nếu có ghé lên chùa ở gần nhà thì tôi cũng thấp nhang, cũng niệm Phật. Nhưng bây giờ tôi không phải niệm những bức tượng đẹp và khéo đó nữa, nhìn hay niệm một Danh Hiệu của Ngài là chỉ nhớ đến cái nguồn gốc khổ hạnh của Ngài nên mới có nền Đạo căn bản cứu khổ chúng sanh. Còn điều cần thiết là niệm “**Lục-Tự-Di-Đà**” bởi vì tôi cảm thấy nếu Thầy không nắm cái căn bản nguồn gốc của Đạo-Pháp, Thầy sẽ không dạy cho chúng ta bấy lâu nay về vấn đề Tâm-Niệm hay Tâm-Pháp tùy trình độ cá nhân v.v...

Tôi không thể nào đến chùa chiêm để nhận câu trả lời ở các Thầy-Sư qua sự thắc mắc rằng : *Tại sao câu nào cũng khởi đầu từ chữ Nam-Mô hoặc là tại sao sư thường chấp tay lên ngực, hai bàn tay ngay thẳng và khép lại ?*

Tất cả đều trong nguyên nhân và nguồn gốc tùy theo trình độ mỗi cá nhân. Thầy đã khổ công đem hết những Ân-Kính Huyền-vi đó để dẫn-giải cho chúng ta thấu đáo dù chỉ là những lúc đàm đạo thông thường. Có thể có người tu suốt cuộc đời giam mình trong tiếng kệ câu kinh nhưng khi hỏi tới **NAM là gì ? MÔ là gì ?** tại sao

phải niệm ? v.v... Nhưng chúng ta hiểu được đến đâu là phúc đến đó bởi vì những Duyên-Thức của mỗi người khác nhau.

Như vậy thì từ lòng tin nên Huynh Tỷ cũng có người nghĩ như tôi nghĩ : Thầy là một vị “**Phật**” sống tại trần gian, thì chúng ta đã hiểu “**Phật là Không**”, “**Vĩ Kiên**” cũng là danh hiệu như một trong muôn ngàn Danh Hiệu Phật ở mỗi người Kính Ngưỡng để tri niệm, chớ Thầy không có tự xưng là Phật hay bất chúng ta niệm !

Thỉnh thoảng lúc đầu niệm, tôi nhớ y như lúc nhỏ tôi niệm cả mấy trang toàn là Danh Hiệu Bồ Tát đặc quả từ đời thuở nào tôi không được biết và bây giờ cũng niệm, nhưng câu Lục-Tự-Di-Đà là câu niệm mà tùy ở mỗi chúng ta niệm để học hỏi ??? (vì *Phật Thích Ca xưa kia có niệm hay không, sao Ngài đạt được lục tâm thông khai được bản thể ???*)

Những lời Thầy dạy dỗ tuy đơn giản mộc mạc mà rất tinh vi và thấy đáo để trong tất cả chúng ta học hỏi chia sẻ, rồi những lúc tự mỗi cá nhân tìm hiểu lấy điều Thầy căn nhắc dạy bấy lâu nay thì bao nhiêu thắc mắc cũng lần lần hiểu được.

Mỗi người trong chúng ta đều có cái riêng biệt học hỏi khác nhau cũng ví như bản thể, bản chất khác nhau.

Nên tôi chỉ biết tới đây thế nào là Tâm, thế nào là Niệm của chính trong bản thân học hỏi của mình. Xin ghi ra đây cùng chia sẻ với Huynh Tỷ trong tình thương mà mọi người cũng được vạn phúc ngang nhau. Dù cho những trở trêu, ngặt nghèo hay cùng cực nào chẳng nữa thì các bạn cũng đừng quên những gì Thầy thường nhắc nhở chúng ta đừng có hướng ngoại, Niệm thường niệm thì tôi nghĩ đó mới là Vô biệt Niệm... Niệm Lục Tự đây không phải để nhờ vị phật nào cứu rỗi mình mà niệm để quán thông mình đó mới là điều khó !

Tôi tự biết mình có rất nhiều lỗi và lầm lẫn. Tôi luôn luôn nhìn tới đó để mà sửa chữa lấy cho chính mình, đó là điều cần thiết cho bản thân tôi. Sự chia sẻ này là thực tế có sao thì lòng tôi

ghi lại vậy, không tôn vị hay khinh thường bất cứ vấn đề gì mặc dù tôi không hiểu ra nguyên nhân. Niệm Vĩ-Kiên, tôi trực nhớ đến sự hy sinh của Ngài thực tại mà tôi thấy cũng như tôi không phủ nhận những Kinh-Kệ dù đã nhiều đời chệnh lệch đi dòng Kinh mà vẫn còn tồn tại; còn niệm Di Đà là chứng thực để khai triển lấy tâm linh tùy mỗi người trong chúng ta tìm hiểu và học hỏi để gạt hái sự thanh tịnh.

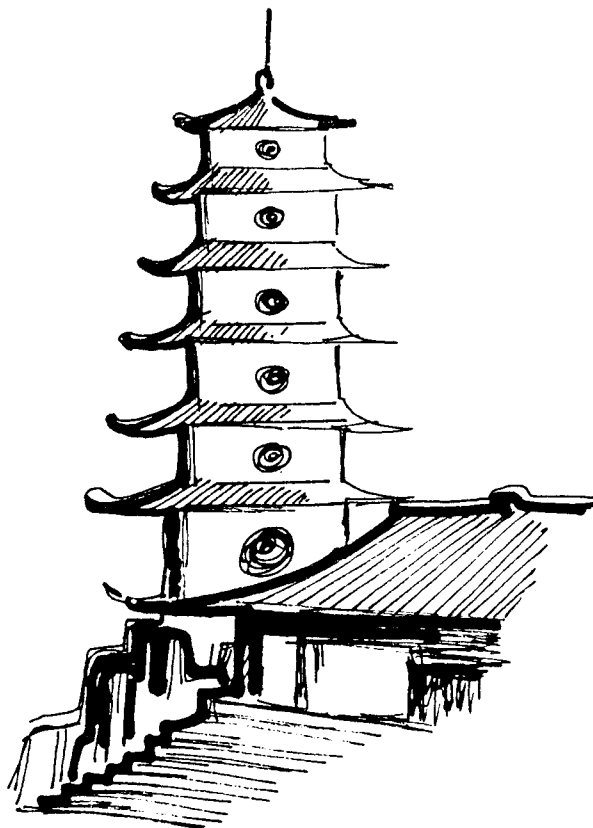
Nơi đây cuối bài, con muôn vàn nhớ Ân-Đức Thầy đã dạy dỗ dù một câu ngắn gọn, dù một lời hay một âm thanh, một cái nhìn để dạy dỗ tâm con.

Chúc tất cả các Huynh Tỷ đạt được nhiều kết quả và vui tiến.

Thành Kính,

NGỌC DUNG

Toronto 8/12/90



"BỊNH"

*Bệnh là nỗi khổ của nhơn sinh,
Vướng mắc triền miên nợ ngũ hành,
Biết phép dưỡng sinh mau giải bệnh;
Trợ an bản thể khỏe hồn linh.*

*Linh tánh vương mang bệnh khổ trần,
Thất tình lục dục hại nhơn thân,
Pháp luân thường chuyển năng khai giải;
Học phép "Nam Mô" nhớ định thần.*

*Thần khí qui căn bệnh dứt liền,
Mới tường phép nhiệm của Thần Tiên
Trước lo giải bệnh cho cơ thể
Bể khổ xuyên qua cây "Pháp" thuyên.*

Bệnh do đâu mà sanh ? Đều bởi vọng tưởng mà sanh phiền-não. Phiền-não đã sanh thì phía trong thương tâm. Tâm bị thương thì không dưỡng được tì, cho nên không thèm ăn. Tì hư thì khí ở trong phế kém khuyết, nên mới sanh ho hen. Ho hen thì thủy khí tuyệt lãn, cho nên mọc khí chẳng sung, tóc đỏ gân bại. Bệnh truyền khắp ngũ tạng thì con người phải chết.

Con người đương lúc vọng tưởng mới động, tức là lúc tật bệnh phát sanh. Người nay chẳng xét, chờ có đau nhức trong mình, mới cho là có bệnh, mà không rõ cái nguyên-nhân của nó phát ra chẳng phải một hôm một mai gì. Kỳ thiệt, bệnh lần lần đến cho mình.

Bên ngoài cái thân của con người, thì có lục dâm là : phong, hàn, thử, thấp, táo, hỏa (gió, lạnh, nóng, ướt, ráo, lửa). Còn phía trong, thì có thất tình là : hỷ, nộ, ai, lạc, ưu, khủng, kinh (mừng, giận, buồn, vui, lo, khiếp, hoảng) .

Do thất tình mà bệnh, là bệnh nội thương, đó là chứng bất túc (chẳng đủ). Do lục dâm mà bệnh, là bệnh ngoại-cảm, đó là bệnh hữu dư (có dư). Bất túc là bệnh hư tổn, thiếu sức, thì phải bổ. Hữu dư là bệnh nhiễm tà khí ở ngoài, thì phải tả (xổ). Khí huyết hậu-thiên thuộc về hữu hình, thọ thương mà bị bệnh, nếu chẳng phản quán tịnh dưỡng thì chẳng mạnh được. Mười vị đại danh-y

trị bệnh thân người, Tam Giáo Thánh-nhơn trị bệnh tâm người.

Người thân bằng có bệnh, ta biết đi viếng thăm. Còn tự mình có bệnh, lại không biết viếng xem mình. Nếu biết tự viếng xem mình : ở trong thì vô tâm, ở ngoài thì vô thân. Tâm thân đều không, thì ai đâu thọ bệnh, ai đâu không bệnh ? Ai thấy được cái lý đó rõ ràng, thì tự nhiên vô sự.

Thường tưởng lúc bệnh, ắt tình trần lãn thấy giảm. Thường lo ngày chết, thì lòng Đạo tự nhiên sanh.

Xưa kia, Tử-Ngươn có tâm bệnh, gặp một vị cao tăng kêu mà rằng : *Cái bệnh của ngài khởi tại phiền-não, mà phiền-não sanh nơi vọng-tưởng. Vọng-tưởng có ba thứ :*

1. Hoặc nhớ đến sự sang hèn, ơn oán, một hai chục năm trước, cùng các thứ tình tự vẫn vơ khác. Đây là quá khứ vọng-tưởng, nghĩa là vọng-tưởng về sự qua rồi.
2. Hoặc việc xảy ra trước mắt, có thể xuôi theo một bề, mà lại cưỡng cầu sanh ra ý-kiến nọ kia, dự dự chẳng quyết. Đây là hiện tại vọng-tưởng, nghĩa là vọng-tưởng về sự bây giờ.
3. Hoặc trông mong ngày sau giàu sang theo như

lòng mình sở nguyện, hoặc trông mong con cháu vinh vang kịp thời, cùng là những việc không thể nên được, không thể có được. Đây là vị-lai vọng-tưởng, nghĩa là vọng-tưởng về sự xảy đến.

Ba thứ vọng-tưởng này khi sanh, khi diệt. Thiên-gia gọi là huyền-tâm. Hay xét thấy chỗ vọng này, thì nó liền tiêu diệt, Thiên-gia gọi là giác-tâm. Cho nên nói : “*Chẳng lo niệm dấy lên, duy sợ giác trở chầy; niệm dấy lên là bệnh, không tiếp tục là thuốc*”.

Vị cao-tăng lại nói rằng : Cái bệnh của ngài cũng là thủy hỏa chẳng giao. Phàm nịch-ái giai-nhân mà làm việc hoang dâm, đó là cái dục ngoại cảm. Hoặc đem tư tưởng giai-nhân mà thành ra mộng-mị di-tinh, đó là cái dục nội sanh. Nhiễm lấy hai cái dục này thì hao tán ngưng-tinh. Nếu bằng đoạn nó được, thì thận thủy tự nhiên được tươi nhuận, mới có thể lên giao với tâm.

Còn tư tưởng tầm kiếm chữ nghĩa, bỏ ngũ quên ăn, gọi là lý chướng. Lo lắng về chức nghiệp, mà chẳng kể gì cực nhọc, gọi là sự chướng. Hai điều này chẳng phải thiết là nhơn dục, mà cũng tổn tánh linh. Nếu hòa huẩn mà làm mỗi việc, thì tâm hỏa chẳng lên đốt nóng, mới có thể xuống giao cùng thận. Cho nên lục trần chẳng hiện duyên cảnh, lục căn không chỗ phối hiệp, trở ngược về một nguồn, thì lục thức không còn đi ra ngoài nữa.

Tử-Ngươn y theo lời, ở riêng trong một thất, dẹp sạch hết muôn duyên, ngồi tịnh trên một tháng, thì bệnh tâm đầu mất.

*Tự gia hữu bệnh, tự gia tri,
Ký tri tu yếu tảo thời y.
Thoán nhược kỳ y, chung úy bệnh,
Vô-thường lâm đáo, hối truy tri.*

Nghĩa là :

*Tự mình có bệnh, tự mình hay,
Đã biết thì tua chữa trị ngay.
Bằng sợ thuốc này, giấu bệnh nọ,
Vô-thường đến viếng hối đá chầy !*

Bạch-Tấn lão-nhơn nói rằng : “*Có câu ngạn-ngữ Tâm bịnh khó chữa . Chẳng phải thiết khó chữa, tại chẳng biết được phép, chẳng làm theo phép đó thôi.*”

“Tam Giáo Thánh-nhơn giới trị tâm bịnh, một lời nói có thể làm kim chỉ-nam cho kẻ mang tâm bịnh. Mà có ai tin theo đó đâu, có ai làm theo đó đâu !”

“Xưa kia, làm quan giữ cửa ải, tôi mang chứng tì hư hạ tiết (tì yếu, ỉa rớt). Năm năm, thử hơi thốn mỗn, uống thuốc nào cũng không thấy hiệu nghiệm, muôn phần không kể sống lấy một. Tôi bèn phế hết nhơn sự, ngồi tịnh phản quán, thung dung xem bộ Tâm-kinh. Một trăm ngày, đọc luôn cuốn kinh thì bịnh tôi liền mạnh.”

“Đó là phương-pháp kỳ diệu tôi đã kinh-nghiệm, nên mới dám đem ra mà công bố với ai là người có bịnh trầm trệ như tôi vậy.”



TỪ BI

*Đức từ bi chín lượng hải hà
Lòng thành nhịn nhục dạ thiết tha
Chẳng quản miệng đời luôn đàm tiếu
Vô tư, vô lự, rõ tâm ma
Tâm ma tranh chấp mê mờ
Thân tâm loạn động bơ vơ nghiệp trần
Từ bi phân giải nghĩa ân
Thanh bình tiến hóa chuyên cần tâm kinh
Thăng hoa đạt mới chơn tình
Từ bi đạo đức niềm tin sáng ngời
Cảm thông Thiên Địa nơi nơi
Quân bình nội thức tình trời thông dong
Năm châu huynh đệ đại đồng
Giữ tâm thanh tịnh sống trong thuận hòa
Đạo đời dù lắm phong ba
Di Đà biệt niệm độ tha độ người
Ta là ánh sáng xinh tươi
Đức tin đạo cả môi cười nở hoa./*

KÍNH BÀI

KIM THẠNH

Không quên cái cũ

Nhận thấy trong những câu chuyện cổ tích có nhiều điều rất bổ ích cho thể đạo nhơn tâm vì có tính cách xây dựng tinh thần đạo đức cho xã hội loài người, L.T.V.V. sẽ sưu tầm và lần lượt đăng những bài của các bậc Thánh Nhân mà người đời nay còn ca tụng. Để cho độc giả và bạn đạo thường thức tình hoa văn học, triết lý và đạo lý của người xưa một cách lý thú hơn, L.T.V.V. xin phiên dịch ra hai thứ tiếng: Anh văn và Pháp văn. Lẽ tất nhiên, người Việt Nam mà sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì không sao thành thạo được. Mặc dù vậy, L.T.V.V. cũng bạo dạn, cùng với bạn đọc và bạn đạo, vừa giải trí thanh tao, vừa chỉ dạy dẫn tiến cho nhau những chỗ sai lầm sơ sót. Ngoài ra L.T.V.V. cũng mong được, vừa cổ võ đạo lý, vừa cầu mong học hỏi thêm nhiều với những bạn đọc và bạn đạo ngoại quốc. Kính mong thay!

Đức Khổng Tử ra chơi ngoài đồng, thấy một người đàn bà đứng khóc nỉ non chỗ bờ đầm. Ngài lấy làm lạ, bảo học trò đi hỏi vì có gì mà khóc.

Người đàn bà ấy nói:

- Đợt trước tôi cắt cỏ thì, tôi đánh mất cái trâm cài đầu bằng cỏ thì, cho nên tôi khóc.

Đức Khổng Tử hỏi:

- Đi cắt cỏ thì mà đánh mất cái trâm bằng cỏ thì, thì việc gì mà phải khóc ?

Người đàn bà đáp:

- Không phải vì tôi đánh mất cái trâm bằng cỏ thì mà tôi khóc. Sở dĩ tôi khóc là vì tôi thương tiếc một vật cũ dùng đã lâu mà ngày nay không sao tìm thấy được nữa.

Khổng Tử Tập ngữ.

Old things are unforgettable

Confucius went for a walk in the countryside. He saw a woman weeping bitterly near a marsh. Astonished, he ordered one of his disciples to ask the reason. The woman said:

- A few days ago, while cutting the milfoil, I lost my brooch made of milfoil, so I weep for

it now.

Confucius asked:

- You cut the milfoil, you lost your brooch made of milfoil, what is the reason of your sobbing ?

The woman replied:

- I weep, not because I lost my brooch, but because I love and regret an old thing which I have used for a long time and am unable to find back.

Kong - Tzu - Fi - Yu

Une chose possédée reste inoubliable

Confucius, en se promenant à la campagne, vit une femme qui pleurait à chaudes larmes près d'un étang. Il s'en fut étonné et dit à un de ses disciples d'aller en demander la cause.

La femme répondit:

- D'ici peu de temps, pendant que je coupe les mille-feuilles, j'ai perdu une broche faite avec de la mille-feuille, c'est pourquoi je pleure.

Confucius lui demanda:

- Aller couper les mille-feuilles et avoir perdu une broche faite avec de la mille-feuille, qu'est-ce qu'il y a de si grave pour pleurer ainsi ?

La femme répondit:

- Ce n'est pas à cause de la perte d'une broche faite avec de la mille-feuille que je pleure, mais parce que j'aime et je regrette une vieille chose que j'ai utilisée depuis longtemps et que maintenant je ne puis en retrouver une pareille.

Kong Tseu Fi Yu

Lời của một bạn đạo vô vi :

Đọc câu chuyện này, tôi nhận thấy người đàn bà ấy rất là đặc biệt là vì đối với một vật kỷ niệm nhỏ mọn mà còn thương tiếc đến như vậy, chứng tỏ rằng tình cảm của bà rất dạt dào mà tấm lòng cũng rất trung hậu. Trong vòng nhân thế xưa nay, cũng có không biết bao nhiêu nhân vật có tình cảm dạt dào và lòng

trung hậu đặc biệt như người đàn bà trong câu chuyện trên, tuy nhiên trong mọi hoàn cảnh khác nhau “cái vật” đáng thương tiếc cũng khác nhau. Ví dụ như:

- Ông vua thương tiếc cái ngai vàng đã mất
 - Người giàu có thương tiếc cái gia sản đã khánh tận
 - Người đẹp thương tiếc cái nhan sắc đã phai tàn
 - Kẻ si tình thương tiếc mối tình tan vỡ... v.v...
- Đối với mỗi hạng người nói trên “gọi là con mê trần” nghĩa là mê những cái giả tạm của hồng trần, thì tinh thần còn yếu đuối cho nên tình cảm dễ bị ngoại cảnh lung lạc và chi phối.
- Ông vua mê ngai vàng tức là mê danh lợi quyền tước
 - Người đẹp thương tiếc gia sản là mê của cải vật chất

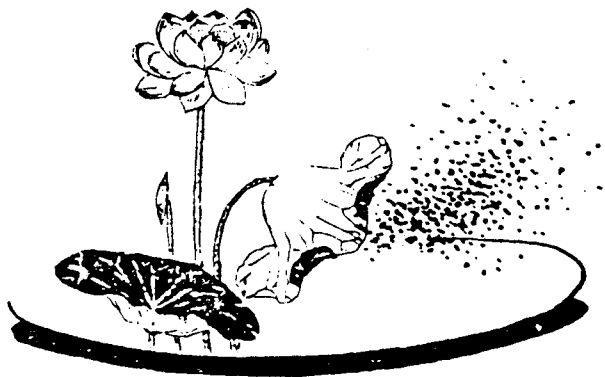
Người đẹp thương tiếc cái nhan sắc đã phai tàn là mê cái sắc giả tạm phù du

Kẻ si tình thương tiếc mối tình đã tan vỡ thì cũng mê theo ảo ảnh trần gian.

Bây giờ, xin hỏi quý bạn đạo vô vi, là những người đi tìm Chơn-Lý, hỏi vậy chúng ta có cái gì quý nhất để thương tiếc khi nó sẽ mất và phải mất chăng ?

Xin nhường lời cho quý bạn giải đáp. Chúng tôi sẽ tán thưởng lời giải đáp của quý bạn, hoặc sẽ cho biết lập trường trong L.T.V.V. sau.

Thân Kính
LTVV.



MỪNG NGÀY PHẬT ĐẢN

MỪNG thay thế giới giảm đạo binh,
NGÀY lễ **Thế Tôn**, nguyện Thái Bình
PHẬT Tánh đồng qui hồi Lạc Quốc,
ĐẢN thành đạo quả đặc vô sinh,

*

Sinh linh rộn rịp lo âu,
 Vì chung cộng nghiệp đão đầu trả vay.
 Cầu xin **Phật Tổ Như Lai**,
 Hồng ân vô lượng chuyển khai **Đại Đồng**.
 Bốn phương Phật Tử ngưỡng mong
 Chúng sinh cải hối, thoát vòng chuyển luân.
 Điển mẫu xoay chuyển hồng trần,
 Giục lòng sanh chúng mở tầng Thánh Tâm.
 Tình Thương Đạo Đức nảy mầm,
 Nguyên linh khao khát suy tầm Lý Chơn
 Lương tri nhơn loại phục hườn,
 Nêu cao giá trị tinh thần **thượng sanh**
Vô Vi Chánh Pháp lập thành
 Triển khai trình độ cao thanh qui hườn.
Phật tức Tâm, Tâm thuần chơn,
 Từ bi hỉ xả vi nhơn giúp đời.
 Song tu tánh mạng chiều mới,
 Sáng danh Nhơn Phẩm, Phật Trời chứng minh,
Tánh chí thiện, thiện chí minh.
 Tình thương mở rộng kết tình Như Lai.
 Tam Ngươn, Tam Giáo, Tam Tài,
 Mừng ngày Phật Đản lập Đài Tối Cao.
 Phật Tử, Phật Tánh đời đời,
 Kết dây đoàn thể “**Phong Trào Thượng Ngươn**”

Ca. ngày 16-05-91
CHƠN THƯỜNG

HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

HỘI ĐỒNG CỔ VẤN

Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử

Hội Trưởng Hội AHVVHK nhiệm kỳ 1991-1993

Ca. ngày 31-05-91

Kính gửi: - Quý đạo hữu Hội Trưởng và Ban Quản trị các HAHVV địa phương
-Quý đạo hữu chủ Thiền đường và trung tâm tại Hoa Kỳ
-Quý đạo hữu phụ trách các Thiền viện
-Tất cả quý đạo hữu Vô Vi tại Hoa Kỳ

Trích yếu: V/V Danh sách các bạn đạo được đề cử làm Hội trưởng

Kính thưa quý đạo hữu:

Cho đến ngày 15-05-91, đã có 4 bạn đạo được đề cử và không có bạn đạo nào ứng cử.

Anh Nguyễn ngọc Thạch. đã từ chối sự đề cử nói trên, nay chúng ta còn 3 bạn đạo đề cử và đã chấp nhận sự đề cử là Chị Nguyễn t. Xuân An , Anh Phạm N. Quất, Đoàn Q. Trấn.

Hạn chót nhận phiếu bầu (có in trong LTVV này) là ngày 30-06-91 Kính xin tất cả bạn đạo xa gần, già, trẻ, nam, nữ sốt sắng tham gia gửi phiếu bầu về cho Ủy Ban Tổ Chức càng sớm càng tốt. Việc gửi phiếu bầu Hội trưởng nói lên lòng quan tâm của bạn đạo đến các sinh hoạt và sự phát triển của Hội.

Riêng quý đạo hữu Hội trưởng các Hội AHVV địa phương, quý đạo hữu chủ Thiền đường hay trung tâm xin vận động mạnh mẽ để việc bầu Hội trưởng nhiệm kỳ sắp tới thêm nhiều hào hứng.

Trân trọng kính chào quý đạo hữu
Thay mặt Ủy Ban Tổ Chức

Huỳnh Ninh Sơn
Trưởng Ban

PHIẾU BẦU CỬ

HỘI TRƯỞNG HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

Tôi tên là:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Thuộc Thiên đường (hay Trung tâm):.....

Xin BẦU cho

Đạo hữu tên là:.....

vào chức vụ Hội Trưởng H.A.H.V.V. nhiệm kỳ 1991-1993

Ký tên

Chú thích:

- Xin gạch bỏ những chữ không cần thiết - Nếu không thuộc Thiên Đường hay T.T nào, xin vui lòng để trống

phần này - Xin gửi về địa chỉ: Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử Hội Trưởng HAHVVHK

618 N. Jenkins, Santa Ana, Ca.92703 - Xin tha thiết nhắc nhở: Hạn chót là ngày 30-06-91 . Xin quý bạn đạo sốt sắng tham gia để đạo hữu Hội Trưởng tương lai dễ dàng phục vụ chúng ta trong nhiệm kỳ tới. Xin cảm ơn.

HỒI QUANG PHẢN CHIẾU

Hồi trở lại mình ánh sáng quang
Quang minh chiếu rọi tương tương phản
Phản ảnh vẹn toàn minh cảnh chiếu
Chiếu rõ tâm cang rõ đạo vàng

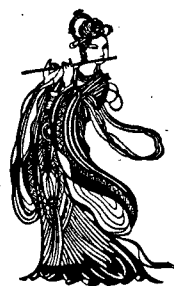
*

Đạo vàng bùng tỏa muôn nơi
Anh em bạn đạo xin mời về đây
Cùng nhau tụ họp xum vầy
Đổi trao thanh điển cùng Thầy quý thương
Mỗi năm thêm một dặm đường
Trở về nguồn cội quê hương của hồn
Bình tâm hóa giải ôn tồn
Mặc cho sóng gió dập dồn vẫn đi
Dự Đại Hội Tết Vô Vi
Học bài thanh trực trường thi sẵn giành
Montréal vốn đất lành
Nơi Thầy trú ngụ điển thanh chan hòa
Về đây tụ họp một nhà
Hòa bình chung sống như là anh em
Cùng nhau trụ điển cùng xem
Ánh quang ngời sáng lấm lem chẳng còn
Hương thượng hương cả tâm son
Thánh, Thần, Tiên, Phật vẫn còn bên ta
Từ bi dẫn tiến hiền hòa
Chiếu ban, ban chiếu tâm ma tiêu dần
Thiết tha đóng góp một phần
Thương yêu cởi mở ân cần dựng xây

Kỷ niệm ngày Thầy đặt tên cho Đ.H.

24-04-90

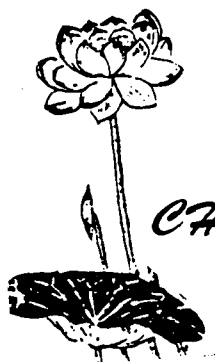
Mỹ Kim



THẠC TIÊN

Điển thanh em hát em hòa
Tâm hồn thanh nhẹ thiết tha độ đời
Trong không mà có tình Trời
Yêu thương quý trọng thanh thơi vui hòa
Trong gần phát triển đến xa
Từ quang tận độ tâm ma chẳng còn
Thanh quang chẳng có hao mòn
Tự nhiên thông cảm chẳng còn si mê

L.S.H.



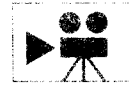
CHÁNH PHÁP

Thiên-Địa-Nhân, sinh hóa chuyển vòng
Đống trong Định Luật chẳng hoài mong
Cảnh đến, Cảnh đi đều Chánh Pháp
Chuyên cần giải tiến, thanh thơi Lòng

HOUSTON, TX. 6/90

ÁNH MAI

Đài Truyền Hình Miền Nam Tự Do phỏng vấn Ông Tám



(tiếp theo)

- **Hỏi** : Theo ông, cái phương pháp chữa bệnh bằng cách Thiền khác phương pháp kỹ thuật y khoa như thế nào ?

- **Đáp** : Kỹ thuật y khoa hiện đại, chỉ dưỡng bệnh nhiều hơn trị bệnh, nếu chị mang cái bệnh đó, chị phải uống thuốc suốt đời, kêu bằng dưỡng bệnh cho tới chết thôi, không có trị dứt bệnh được, mà cái môn Thiền, cố gắng làm cho nó đúng, nó đi đến chỗ dứt bệnh.

- **Hỏi** : Kỹ thuật y khoa, thì chẳng hạn một người bị ung thư, thì người ta có thể giải phẫu, hoặc làm một cuộc giải phẫu, nó dứt chứng bệnh, thì ông nghĩ như thế nào ?

- **Đáp** : Họ giải phẫu, nhưng mà không có làm dứt chứng bệnh được, bởi vì khi mà giải phẫu rồi, nó không có mất chứng bệnh. Nó mất quân bình, mất tự nhiên, làm sao mà dứt được. Cho nên những người mà giải phẫu rồi, tánh tình thay đổi, chắc chắn như vậy. Họ nói : “Bây giờ tôi khỏe”, nhưng mà khỏe 5, 6 năm thôi, mà tánh tình thay đổi bất thường, mất tự nhiên.

- **Hỏi** : Theo kinh nghiệm của ông, thì có trường hợp nào mà kỹ thuật khoa học y khoa không chữa được, thất bại, mà qua phương pháp Thiền thì mang lại kết quả, ông có thể cho biết ?

- **Đáp** : Y khoa chỉ trị thân xác tạm 1 thời gian thôi. Còn cái Thiền, nó trị về phần Hồn, đó là đời đời, hành giả mới biết rõ. Thiền đúng đắn, thì không cần tha thiết cái chuyện thế gian, mà biết rõ chuyện thế gian là 1 môi trường, 1 bãi trường thì để hành giả thức tâm, tiến hóa về nguồn gốc thanh tịnh của họ.

- **Hỏi** : Thiền, có phải là một phần Phật học hay không ? Ông có thể cho biết ?

- **Đáp** : Có, của Phật học.

- **Hỏi** : Phần đông những người thiên viên là họ theo Phật giáo ?

- **Đáp** : Đúng. nguồn gốc thì từ Phật giáo mà ra. Nhiều lắm !

- **Hỏi** : Theo sự hiểu biết của ông, thì những tôn giáo chính khác, chẳng hạn như Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, đạo Tin Lành, thì họ có cái phương pháp nào mà mang lại sự yên tĩnh của tâm hồn, như là phương pháp Thiền của Phật giáo ?

- **Đáp** : Thiên Chúa giáo, Cơ Đốc giáo, họ chỉ có cái đức tin, khi mà họ cảm nghĩ được đức tin, họ quán thông và hiểu được sự bình an của Đức Mẹ, Đức Chúa, sự cứu rỗi họ; tinh thần họ hướng thiện rõ ràng, họ không làm điều ác, không giết hại ai và không có tranh chấp nữa. Đó là những người tu chân chính, chứ còn cái phương pháp, cái tôn giáo nào, cái cứu cánh cũng hay, nhưng hay hay không là do hành giả, chứ đừng nói phương pháp Thiền là hay. Thiền, nhưng mà hành giả không thiện, cái miệng nói thiền, mà tâm không thiện, thì không đạt được kết quả. Họ thiền, họ phải chăm chỉ làm cho họ. Họ tu bên Công giáo, là họ phải tin Chúa 100%, không có bỏ. không có gì lung lay tâm trạng họ được, cái tâm họ thành thép, thì họ cũng về Thiên đàng vậy.

- **Hỏi** : Theo ông, thì Thiền làm cho con người hăng hái hoạt động, vươn lên, hay là Thiền làm cho người ta bị quan yếu thế, trở thành thụ động ?

- **Đáp** : Không, Thiền là quân bình và hăng hái trong việc làm, và thực hiện cái tình thương đạo đức rõ ràng. Họ biết, muốn thương người thì trước hết phải thương mình; như chị nói chị nhức đầu, chị phải thương chị, chị cứu chị trước, nhiên hậu chị đem ra chị cứu người

khác. Cái chuyện nhức đầu, trước khi tôi tu, tôi cũng có vậy. Tôi bị nhức đầu, tui bị đau lưng, rồi bây giờ tôi làm, tôi giải quyết được, hết nhức đầu, đau lưng. Tôi muốn cho những người bệnh đó, để họ tự giải quyết.

- **Hỏi** : Trước đó, ông Tám có cho biết, từ khi ông tập Thiền, thì con người trở nên thay đổi, nghĩa là không có muốn tiền bạc, không có ham muốn gì, không muốn thiết tha đến gì, thì cái đó có phải là con người bị thụ động hay không ?

- **Đáp** : Không phải bị quan, con người thực hiện tình thương rõ rệt là không muốn gian lận của người khác mà thôi, giúp đỡ người khác mà thôi, thấy họ là mình, thấy cái tình trạng đau khổ đó, bây giờ mình muốn làm sao giúp họ tự thức, tự hiểu lấy họ, để họ tiến hóa, chứ không bị quan. Bị quan là không phải như hồi trước, không phải nhậu bia, cụng ly với họ, đi nhẩy đầm, cái đó không có nữa. Nhưng mà làm về sức khỏe cần thiết, nhưng mà con người chỉ cần sức khỏe để sống, để phấn đấu với cuộc đời hiện tại.

- **Hỏi** : Trong 1 số trường hợp, thì có 1 số người vì ham mê tập Thiền quá, họ không tha thiết gì hết. Họ bỏ cả chồng, cả con, cả người tình, họ chỉ thích thiền thôi, thì ông giải thích thế nào về hiện tượng đó ?

- **Đáp** : Không phải họ bỏ, khi họ thiền, họ muốn đắc pháp, họ muốn đắc đạo, để cứu vợ, cứu con, cứu cả người tình, cứu cả nhân loại, họ muốn về Trời, họ không phải say mê tạo nên cái ác. Họ có được thiện duyên, họ có thiện ý tiến hóa. Thay vì là cái chuyện kia, họ ôm vợ, ôm con chỉ có 1 thời gian ngắn thôi, mà họ giải quyết được phần hồn của họ, thì tự họ giải quyết được phần hồn của vợ con họ. Cái chuyện trường cửu về sau, chuyện đó là 1 kỳ công, cho nên họ phải bỏ công nhiều tham thiền để tiến tới, để cứu độ những người thân yêu của họ. Chớ không phải ngồi thiền làm biếng đầu, ngồi đó đầu có làm biếng được, ngồi thiền không có làm biếng được. Cái chấn động, nó chạy nhanh hơn lúc mình nằm, thay đổi nhiều hơn. Thành ra cái khối óc mình nhanh lắm. Cái ánh sáng thấy càng ngày càng rộng, mở, tiến. Như chị thử hồi nào giờ, chị không

có học lãnh vực đó, cái chuyện đó, nhưng mà chị thiền 1 thời gian, bấy giờ chị muốn học, nhanh lắm. Bởi vì quân bình lúc nào xử dụng cũng được hết. Chị thấy nguyên năng điển quang của cơ thể chị, và nguyên năng của vũ trụ, hai cái nó hợp một, thì chị làm cái gì nó cũng dễ ợt, mà chị hướng thiện, thì không có khả năng đi làm điều ác, đi chọc phá người ta.

- **Hỏi** : Có 1 số trường hợp, có người cho rằng, vì thiền không trúng cách, vì tâm trí nó bị lệch lạc, như là điên khùng, điều đó có đúng không ?

- **Đáp** : Phải rồi, bởi vậy chúng tôi không có cho họ thiền nhiều. Phải là soi hồn, pháp luân, chiếu minh; nếu họ thiền, họ vô họ thiền, miên man, miên man, mê rồi, con ma nó nhập, rồi họ đổ thừa pháp Thiền. Mà chính họ làm thanh lọc cái uất khí trong cơ tạng họ, họ thấy mặt mày họ vui tươi, mặt họ sáng, bệnh hoạn họ bớt, lúc đó họ mới ngồi thiền, họ có sức mạnh, điện năng họ dồi dào, thì ánh sáng họ dồi dào, thì bên ngoài không có tấn công được. Cho nên những người thiền, phải hiểu cái nào lợi ích, và cái nào không lợi ích, và thực hành cho đúng, cho nên những người thiền vì mê tín cho rằng : Ông sẽ phù hộ tôi, thì con ma phù hộ, chứ ông nào phù hộ đâu, rồi nói ông Phật phù hộ là trật. Mình phải đi theo cái đúng chí của ông Phật, mà mình tiến tới mới được.

- **Hỏi** : Theo ông nghĩ rằng, đa số người Á Châu tập thiền nhiều hơn thì theo ông nghĩ, tại sao phương pháp không được phổ thông cho lắm, đối với người Tây phương ?

- **Đáp** : Người Tây phương, bây giờ rất nhiều lắm chứ ! Tại chị không có đi trong lãnh vực đó.

- **Hỏi** : Bao nhiêu phần trăm ?

- **Đáp** : Tôi không biết bao nhiêu phần trăm. Tôi thấy có rất nhiều chỗ đang mở ra, ngay trong Luân Đôn, người ta thấy rằng sức khỏe để phục vụ làm việc. Hàng ngày họ thiền, rồi họ đi làm, họ thấy họ khỏe mạnh, và giải quyết công việc nhanh chóng. Tôi thấy bên Anh, người ta thiền rất nhiều, bên Pháp cũng có, bên Canada cũng có.

- **Hỏi** : *Ngoài phương pháp Thiền, còn những phương pháp nào khác, người ta có thể tìm được sự ổn định tinh thần ?*

- **Đáp** : Ngoài phương pháp Thiền, về tâm linh, ở đây chúng tôi có phương pháp niệm nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật, chứ không phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật cho ông Phật nghe, chúng tôi không chấp nhận cái đó. Chúng tôi hiểu cái nguyên lý và cái chấn động đó sẽ đi về đâu, và từ đâu đến, cái đó là có bằng chứng rõ ràng. Cái đó là cái cơ hội để sửa đổi tâm linh và trí tuệ, và con người càng ngày càng sáng lăm, và không đi lạc vào con đường mê chấp.

- **Hỏi** : *Có 1 số người không muốn tập thiền, họ không có thì giờ tập thiền, hoặc là họ không có muốn niệm Nam Mô A Di Đà Phật, như ông vừa trình bày, có phương pháp nào khác, để họ tìm sự thoải mái của tâm hồn ?*

- **Đáp** : Chúng tôi chỉ có bao nhiêu đó thôi, ngoài ra tôi chưa tìm ra được phương pháp nào khác. Còn họ nói thoải mái, họ có lý do hết. Đánh Tennis cũng thoải mái, đi dancing cũng thoải mái. Cái thoải mái đó khác hơn thoải mái của tâm linh, chúng tôi tìm cái Nam Mô A Di Đà Phật, cái chấn động đó giúp cho tâm linh tiến hóa.

- **Hỏi** : *Ông Tám có điều gì muốn nói với khán thính giả của Truyền Hình Miền Nam Tự Do về môn phái Vô Vi không ạ ?*

- **Đáp** : Tôi cảm ơn Quý đài, đã cho tôi cơ hội nói, nhưng mà tôi muốn nhấn rằng : những người nào muốn được khỏe mạnh, thì nên thiền, phương pháp mà tôi đã hành, chính tôi là người bệnh hoạn rất nhiều, mà hôm nay tôi được khỏe, tôi muốn mọi người được khỏe như tôi; đó là cái ý thiện lành của tôi muốn như vậy. Còn cái chiều sâu nữa, thì tôi không biết được. Hiện tại tôi có sức khỏe, năm nay tôi được 68 tuổi, mà tôi vẫn đi đây đi đó, vẫn khỏe mạnh, tôi chỉ ăn có bữa trưa, ban đêm tôi không có ăn, tôi chỉ ngủ ngồi thôi, tôi không có ngủ nằm, thì tất cả cái gì nó cũng “save” cho tôi. Khỏe mạnh, tôi không cần tham của, tham địa vị gì hết. Tôi muốn mọi người sống trong quả địa cầu này, chứ tôi cũng mất tai mũi miệng, chỉ có bao nhiêu đó thôi, mà chúng

ta không đem ra cống hiến cho nhau, thì ích kỷ quá. Vì vậy tôi rất hân hạnh được đến đây, và được quý đài phỏng vấn, tôi mong rằng có dịp nào sẽ tiếp tục thêm, những câu hỏi, thắc mắc sẽ đàm...

- **Hỏi** : *Nếu mà có người muốn tham gia, thì họ có thể liên lạc qua địa chỉ nào ?*

- **Đáp** : Anh Lý Vĩnh.

- **Hỏi** : *Ông không có địa chỉ ở đây ạ ?*

- **Đáp** : Tôi không có địa chỉ ở đây.

- **Đài** : Xin cảm ơn ông Tám rất nhiều.

- **Ô. Tám** : Không có gì khó hết. Ban đầu thì có trở ngại 1 chút, thét rồi nó quen. Nó đi trong cái chấn động của Vũ trụ, của tâm linh; thì tại sao nói rằng : chấn động của chị và Vũ trụ là một, chỗ nào thì trong đó chị cũng có tâm, gan, tì, phế, thận, thì cũng nước, lửa, gió, đất, cũng như cái Vũ trụ này, mà cái chấn động, chị mất quân bình là chị sanh bệnh. Trong người chị cả 100.000 cây số máu chạy, tất cả thân kinh 100 ngàn cây số, mà cái ruột chị trong đó nó chứa thực phẩm mà hình thành, chứ không phải cha mẹ sanh ra mà ta lớn được đâu, không có dưỡng khí, chúng ta không có lớn được đâu. Mà chúng ta phủ nhận cái chấn động của Vũ trụ là chúng ta sẽ bệnh hoạn. Đó là cái tâm bệnh. Tâm bệnh ở đâu xảy ra, do giữa con người và con người tranh chấp. Má tui thương chị tui, má tôi ghét tôi, có bao nhiêu đó rồi sanh ra tâm bệnh. Người Mỹ kỳ thị tôi, người Pháp kỳ thị tôi, mà mình không biết mình đã kỳ thị mình, mình bỏ mình, mình đổ thừa người khác kỳ thị mình có 1 thể xác này, là có 1 tiểu vũ trụ để...

- *Dạ xin cảm ơn ông Tám, đã giành thì giờ cho khán thính giả đài truyền hình Tự Do và chúc cho phái Vô Vi được tốt đẹp.*

- **Ô. Tám** : Cảm ơn.



KIỆP LUÂN HỒI



THÔI MIÊN KỂ LẠI ĐỜI TRƯỚC

Một điểm đặc biệt đáng chú ý là trong những phiên thôi miên hồi phần về một cuộc đời trước, dù với những thầy thôi miên khác nhau, những chuyện kể lại trước sau vẫn phù hợp. Jane Winthrop tả đời trước là một phụ nữ quê mùa tóc hung đỏ, trong thời kỳ mới định cư trên Tân Thế Giới (là thời kỳ những người Âu Châu đầu tiên sang định cư tại Mỹ). Bà nói : “Không bao giờ mà hai lần thôi miên cùng thấy một quang cảnh. Một lần tôi thấy tôi ngồi se sợi, mắt chăm chú nhìn những khúc củi to đương cháy. Một lần khác tôi ngồi dầm dẫm nhìn một cách sợ hãi cái thùng chứa nước trống không, mà không dám ra ngoài lấy nước. Một lần nữa tôi xem cha tôi thuộc da bò, hoặc nhúng chân nóng xuống một suối nước lạnh, hoặc mừng rỡ đón chồng tôi đi săn về, nhưng mỗi lần tôi đều nhận ra ngay rằng tôi là Mary Dunlap.”

Lần đầu tiên, Jane thấy Mary là một cô gái 10 tuổi tóc đen, gầy gò, đi cùng cha mẹ trên đường đến nhà thờ, mặc áo mới bằng hàng mỏng. “Mẹ tôi cao, đội cái mũ nhỏ trên mái tóc đen dày. Cha tôi thấp hơn, đậm người. Cha mẹ tôi đều mặc áo màu đen. Có hơn mười nhà gỗ rải rác không thành hàng lối; nơi đây là Salem gần bờ biển Massachusetts.”

Hỏi đến năm 25 tuổi, bà nói : “Chồng tôi là Allan Horton, ở cái lều gỗ trong vùng hoang vu miền tây Massachusetts, gần một nơi gọi là Cambria. Bấy giờ tôi lo sợ hết sức, mắt tôi không rời cái thùng đựng nước trống không. Trên gác xếp là ba đứa con tôi, trai Allan Jr. 6 tuổi, mảnh khảnh, tóc hung mắt xanh, giống cha, gái Nancy 4 tuổi, xinh xắn tóc đỏ má phính, và trai Hector 2 tuổi mũm mĩm. Cả ba đứa sợ hãi và kêu khóc vì đói khát. Tôi phải cắn răng lại để khỏi khóc. Có mỗi một cửa ra đã bị chặn. Trong nhà không có đồ ăn nước uống, và tôi biết rằng tôi phải lấy hết can đảm để đi ra ngoài suối ngoài vườn, mặc dù tụi mọi

đều vừa mới đốt một làng và có thể còn lẫn khuất trong rừng. Lúc này chồng tôi đi đánh nhau với chúng.”

Thiếu tá Knight hỏi về 5 năm sau, hy vọng tình trạng khá hơn, nhưng bà khóc : “Anh ấy không trở về nữa ! Allan không trở về nữa ! ” Nhiều năm sau, Jane lại được thôi miên hồi phần trở lại đời Mary Dunlap, bà vẫn nhắc lại lời kêu rên : “Anh ấy không trở về nữa ! Allan không trở về nữa ! ”

Được hỏi đến khi chết, bà nói : “Tôi nằm trên giường gần chỗ đốt lửa. Bấy giờ là tháng giêng, bên ngoài giông bão dữ dội. Tấm màn trên cửa sổ bị gió thổi phồng lên như cái buồm. Chỉ có Hector và tôi, nó cũng nằm trên gác xếp. Cả hai mẹ con cùng ốm, không ai săn sóc được ai, không ai đốt được lửa sưởi.”

“Sau khi tôi chết, xác tôi nằm trong quan tài thô sơ mà Allan Jr. đã đóng. Dù còn yếu, Hector cũng cố dậy mặc áo. Allan đến với vợ và hai con nhỏ, Nancy đến với chồng và một con còn bé. Tôi chết được nhiều ngày, Nancy và Allan mới biết, chúng đều khóc. Mộ tôi ở trong sân nhà thờ, nay cỏ đã mọc cao, trên tấm đá có chữ : Mary Horton sinh 1723 chết 1779, cầu nguyện cho vong hồn nằm yên tĩnh.”

Trong một phiên khác, bà nói cha mẹ bà là Joel và Liza Dunlap, từ Anh đi sang thuộc địa một năm trước khi sinh ra bà. Cha bà làm nghề thuộc da, bà sợ mùi da thuộc nên hay ở gần mẹ. Bà giúp mẹ nấu tro và mỡ làm xà bông.

Một lần bà nói : “Tôi gặp Allan Horton khi anh ấy mới từ Anh sang, tại một nhà thờ, và hôn lễ cử hành ngày 25-6-1741 khi tôi 18 tuổi. Tất cả mọi người trong khu định cư đều đến dự. Trên một cái bàn dài thô sơ đặt ở ngoài nắng, có bày những nồi sứt đen đựng thịt nai, thịt thỏ, gà rừng, cùng bánh ngô và dưa. Đàn ông uống rượu nhà cất lấy, đàn bà mặc áo màu rực rỡ, nhiều bà bế con ngồi trên những khúc cây lớn.”

Rồi Mary kể khi hai vợ chồng đi đường xa trong nhiều tuần lễ trên một chiếc xe nhẹ hai con bò kéo để đi tìm đất làm ăn. “Cuộc hành trình thật là một cơn ác mộng. Đường đi gập ghềnh những đá và gốc cây, đường thì nhỏ hẹp đến nỗi những cành cây luôn luôn đập vào

mặt. Chúng tôi đi chậm như rùa vì xe lúc lắc rất khổ sở, những đám muối dầy đặc bay vào mắt và mũi. Nắng như thiêu như đốt mà chúng tôi chẳng có gì che. Chiều tối muối càng nhiều, chúng tôi ngừng lại để nghỉ đêm. Allan đi săn một con sóc, con thỏ hay con gà, đem về nấu giữa trời. Khi gặp mưa, chúng tôi chui xuống dưới gầm xe để ngủ, muối vẩy kín quanh mình. Tôi nghĩ rằng không bao giờ tìm thấy đất, nhưng sau chót cũng tìm thấy, rồi chúng tôi bắt đầu cất lều.”

Một lần khác, Jane kể cuộc đời vất vả của Mary và các con sau khi Allan bị mọi da đỏ giết. “Tôi phải làm việc cực nhọc vô cùng. Tôi có một con bò, tôi đem bò đi lấy lông cừu. Tôi phải rửa sạch, gạn lọc và se lông thành sợi, rồi ngồi đan trong đêm tối. Tôi đổi những đồ đan lấy những thứ cần dùng và lấy thêm lông cừu. Phải có đủ quần áo cho mấy mẹ con, phải vắt sữa và cho bò ăn, phải làm vườn, phải chặt củi và khuôn vè, phải nấu ăn. Tôi lại còn phải đi săn trong khi Allan Jr. còn nhỏ. Khi nào tuyết xuống, chúng tôi thường không có gì ăn cả, và trong khi thôi miên, tôi cảm thấy bụng đói như cào.”

Tác giả hỏi nữ bác học giải thích cái sức mạnh lạ lùng của trí nhớ, làm sao có thể nói ra những chi tiết về hoàn cảnh và thời gian hoàn toàn xa lạ. Nữ bác học nói : “Tôi không hiểu. Tôi chỉ biết rằng những cảm giác của Mary và những hoàn cảnh trong đời ấy hình như đã in sâu vĩnh viễn vào trong bộ thần kinh của tôi. Chắc chắn rằng khi tôi thức tỉnh, tôi chưa từng bao giờ cảm thấy sự đau thương sâu thẳm như khi tôi sống lại thời gian mà tôi nói đến cái chết của Allan. Khi tôi nghĩ đến những nỗi khổ cực, cái lòng can đảm và ngay thẳng của người phụ nữ ấy, tôi cảm thấy thương yêu và thán phục, và tôi mừng rằng những buổi thôi miên đã phản chiếu ra cái phần đó của chính tôi mà tôi chưa bao giờ được biết.”

Trong một phiên thôi miên tại nhà Jane Winthrop, một luật sư trẻ tuổi xuất sắc, là con một bộ trưởng của Tổng Thống Franklin Roosevelt, ngồi xem một cách thích thú những người nằm ngủ thôi miên, cho rằng họ bịa ra những vai trò mà họ đã tả. Trí thông minh sắc

bén về luật pháp của ông không thể nào chấp nhận được lý thuyết kỳ quái như thuyết luân hồi. Để lật tẩy cái trò giả dối, ông thuận để cho thiếu tá Knight thôi miên ông.

Thầy thôi miên truyền rằng trí ông vẫn thức tỉnh, để rồi sau nhớ lại tất cả những gì nói ra trong khi thôi miên, và truyền cho ông lùi lại trong quá khứ đến một đời trước. Khi đếm đến 25, Jim tả một nạn đắm tàu trong cơn phong ba bão táp. “Đó là một chiếc tàu Na-Uy bị tan nát, tôi bám vào một tấm ván.” Được hỏi ít lâu sau đó, ông nói : “Tôi thoát nạn, tôi ở trong một làng Na-Uy.” Được hỏi khi chết thế nào, ông nói : “Một con ngựa kéo cái xe chạy đến đè lên tôi. Họ đem con ngựa đi nơi khác. Một bà lão xác tôi sang một bên, rồi vài ông khiêng tôi đặt lên trên giường. Vợ tôi khóc. Họ mặc quần áo đẹp cho tôi.”

Thầy thôi miên lại truyền cho ông hồi phản sang một thân khác. Lần này luật sư xưng tên là Alice Long, một cô gái 14 tuổi, ở thành phố Bedford tại New England. Hỏi đến nhà cô, Jim nói : “Cửa đóng, cha mẹ tôi chết cả, tôi phải đến ở với mục sư Goodfellow.” Hỏi đến 15 năm sau, Jim nói : “Tôi ở nhà hai tầng trên bờ biển. Có nhiều người trong nhà, một phụ nữ thô lỗ, và nhiều đàn ông cực cần, những công nhân lao động. Hỏi đến năm 45 tuổi, Jim nói : “Bây giờ tôi có nhiều tiền. Không, tôi không có chồng, tôi là một gái mãi dâm.” Lúc ấy trí thức tỉnh của ông bị xúc động mạnh, nên ông kêu lên : “Cho tôi ra khỏi chỗ này ! Đem tôi ra khỏi chỗ khốn nạn này !”

Thầy thôi miên truyền cho ông được thoải mái, và nói rằng đếm đến số 25 thì ông sẽ hoàn toàn thức tỉnh. Khi tỉnh lại, luật sư ngồi dậy, nhìn mọi người, rùng mình nói : “Họ là những người ghê tởm nhất tôi chưa bao giờ thấy ! Cái đời gì mà khổ như địa ngục như thế ?”

Một người khác trong nhóm, Marion, là vợ một viên chức cao cấp một công ty thương mại quốc tế tại Los Angeles. Trong khi ngủ thôi miên, bà nói đời trước là một luật sư trẻ tuổi tại Boston. Thomas McMahan, bị hơi ngạt trong khi đánh trận tại Pháp hồi Thế Giới Chiến Tranh I. Marion nói rằng Thomas sinh ở vùng ngoại ô Boston, nhà sơn trắng, cha làm

bưu điện trong làng, mỗi sáng đi bộ xuống phố. Sau khi tốt nghiệp trường luật năm 1903, Thomas lấy vợ Marjorie Chatsworth, “một người con gái tế nhị mà tôi quen biết đã lâu”. Hôn lễ cử hành tại nhà thờ, rồi đôi tân hôn đi hưởng trăng mật bằng xe lửa lên vùng núi New Hampshire. Văn phòng luật sư ở trong một tòa nhà bằng đá kiểu xưa tại Hill Street trong thành phố Boston. Thomas đau yếu luôn từ khi bị hơi ngạt, và chết năm 1924. Được hỏi khi tái sinh sang đời này, tại sao lại đổi nam sang nữ ? Marion nói : “Để học dụ hiền. Vì đời trước đã trải qua một cuộc chiến tranh bạo tàn, nên đời này muốn tập tính dịu dàng”

TÌM CẢM

Yêu anh em phải thực hành
Yêu em anh phải hướng thanh giải hòa
Chẳng còn lý luận tâm ma
Vượt qua động loạn thiết tha độ đời
Vía hồn khai triển thức thời
Minh tâm kiến tánh lập đời Tân Dân
Tự mình khai triển xét phân
Quy y Phật pháp góp phần dựng xây
Đẹp phần lý luận mưa mây
Tâm say mùi đạo vui vầy cảm giao.

Montreal, ngày 27-10-1990

LUONG SI HANG



THIÊN VIỆN VĨ KIÊN TỨC CẢNH

Thiền tâm bao quát cảnh Đào Nguyên
Viện học tầm chơn Pháp Lý thiền.
Vĩ đại thông truyền cơ Thánh Đức
Kiên trì tịnh định lẽ siêu nhiên.
Vô cầu, vô kỹ, minh tâm tánh,
Vi diệu, vi thanh đặc Phật Tiên.
Chánh kỹ hóa nhơn hồi Cực Lạc
Pháp môn khai triển mãnh tâm điền.

Khoán thủ:

THIÊN VIỆN VĨ KIÊN VÔ VI CHÁNH PHÁP

*(L.T.V.V. thân tặng các bạn đạo ở Việt Nam
và khắp các Thiên Đường hải ngoại)*

THIỆN TRUNG

TU - HÀNH

Tùy theo trình độ kiến thức của mỗi người, hai chữ “**Tu hành**” được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau. Người hiểu như thế này thì tu như thế này. Người hiểu như thế kia thì hành như thế kia. Vì vậy, hai chữ “**Tu hành**” không có một ý nghĩa nhất định.

Sau đây, ban Chơn Thường đưa ra một quan điểm về ý nghĩa thiết thực của hai chữ “**Tu hành**”.

Tu là gì ?

- là tự tỉnh, tự sửa
- *Tỉnh cái gì ?* và sửa cái gì ?
- Tỉnh cái tâm và sửa cái thân
- *Thân tâm là gì ?*
- Là Mạng và Tánh đó !

Hành là gì ?

- Là áp dụng một phương pháp để tỉnh cái tâm và sửa cái thân. Tâm bất ổn vọng động, sửa cho ổn định và thanh tịnh lại. Thân bệnh hoạn suy nhược sửa cho lành mạnh khỏe khoắn lại. Tu mà không hành là không sửa được thân tâm toàn vẹn. Ví như ta có cái thân, nếu không biết tắm gội thì thân như bẩn. Ý muốn tắm gội là tỉnh cái tâm, dùng nước để tắm gội là áp dụng phương pháp sửa thân.

Tắm gội cái thân bằng xương bằng thịt thì ai cũng biết, và ai cũng làm được. Duy chỉ có tắm gội cái tâm, cái linh hồn thì ít ai biết, mà cũng chẳng có mấy ai làm.

Tu hành : là sửa mình cả hai phương diện tinh thần và vật chất. Một tinh thần trong sạch trong một thể xác lành mạnh tạo được hạnh phúc cho bản thân. Đó là ý nghĩa thiết thực cho hai chữ “**Tu hành**”.

1. Sửa tinh thần:

Người ta thường dùng hai chữ tinh thần nhưng ít suy ra nguồn gốc của nó. Tinh thần chính thật là cái có và cái không (sắc-không)

trong bản thể con người. Nói cho đủ chữ, chính là “*Tinh-Khí-Thần*” tức là ba món báu, ba món linh dược trong thân con người. Tinh thần tức là Mạng và Tánh của con người. Hễ Mạng vững vàng thì Tánh mới sáng suốt.

Người đời thường hay vọng động, tham dục, sân si nên tinh thần bất ổn. Nếu ta ý thức được rằng tình trạng bất ổn đó gây bất lợi trầm trọng cho chính bản thân ta trước tiên, nhiên hậu liên hệ xấu cho gia đình và xã hội, thì ta phải quyết tâm sửa đổi. Ta làm cách nào cho tinh thần thăng bằng và ổn định. Đó là ta tự ban vui cứu khổ cho chính bản thân ta, nhiên hậu mới có điều kiện ban vui cứu khổ cho người khác.

Ta phải tự biết tinh thần làm chủ vật chất. Nếu tinh thần suy sụp bại-hoại thì thể chất cũng suy sụp theo.

Muốn sửa tinh thần thì phải tự giác nắm lại quyền làm chủ bản thể, ví như một ông chủ nhà biết ý thức nắm quyền làm chủ ngôi nhà của mình, không theo ngoại cảnh bỏ bê ngôi nhà, không cho ai vào cướp quyền quản trị ngôi nhà mình. Mình biết làm một ông chủ mình chánh thì bọn gia-đình (lục căn, lục trần) đâu dám lộng quyền làm điều bất chánh.

Trong kinh Vô Vi Pháp có nói :

- *Nhà hoang vô chủ gà bơi bấp*
- *Đường vắng không người chó sửa ma.*

Đó là tình trạng của con người bỏ quên tinh thần.

Câu châm ngôn của Pháp nói : “*Une âme saine dans un corps sain*”, một linh hồn thanh cao trong một thân thể lành mạnh, đó là đúng với ý nghĩa tu hành thiết thực.

Tinh thần : là Tâm, Tánh và Tình.

Hễ Tâm bất chánh thì Tánh động loạn. Hễ Tánh động loạn thì Tình dục nổi lên phá hại bản thể bất an, bệnh hoạn áp đảo, tai nạn hoành hành.

Tâm là Hồn, Tánh là Vía, Tình là Lục-căn, Lục-trần

Tâm là Vua, Tánh là quần thần, Lục-căn, Lục-trần là tướng sĩ

Tâm là Chủ ông, Tánh là Chủ bà, Tình là gia nơn

Tâm là Thần, Tánh là Khí, Lục-căn Lục-trần là Tinh

Tâm là Phật, Tánh là Pháp, Lục-căn Lục-trần là Tăng

Suy nghiệm trong bản thân để tự tìm ra lẽ Đạo, đó gọi là tự giác tu thân sửa mình, chẳng cần phải đi tìm kiếm viên vong, mà cũng chẳng cần đi cầu khẩn xin xỏ ai cả.

Các tôn giáo đều dạy phép tu thân chơn chánh, nhưng thay vì hướng nội để tự lực sửa mình, người ta vọng ngoại cầu cạnh xin xỏ, ý-lại vào tha lực, trông cậy nơi thần quyền rồi cuộc rồi đạo chẳng thấy linh nghiệm, mà tinh thần của hành giả càng ngày càng bại hoại rã rời.

Tinh thần là ngọn lửa thiêng trong bản thể. Nếu mình để cho ngọn lửa đó tiêu hao tàn lụn, thì bản thể của mình cũng suy sụp theo. Nhà không có lửa tức là không có ánh sáng và sự ấm áp làm cho gia chủ phải sống trong sự đen tối (vô minh) lạnh lẽo (âm cảnh). Đó là nhà vô phúc và bất hạnh. Lỗi đó tại ai ? Có phải tại gia chủ ngu muội hay không ?

Tinh thần là sinh lực, là sự sống của bản thể. Sinh lực đó, sự sống đó do Trời ban cho con người từ khi đến cõi trần gian. Trải qua năm dài tháng rộng ở trần, thay vì duy trì sinh lực đó để làm cho nó thăng hoa thêm, con người lại làm cho nó tiêu hao tàn lụn bằng nhiều cách sa đọa, để cho nó bại hoại trước hạn định, bại hoại trong cảm tức, sân hận và bất mãn. Đó là con người chẳng biết tự thương mình, chẳng biết quý trọng giá trị nơn phẩm của mình, chẳng biết tự bảo vệ cho mình đi theo chiều tiến hóa hướng thượng, mà lại trầm mịch theo chiều hướng hạ tội lỗi trầm luân.

Tóm lại, nếu con người có tinh thần dồi dào, trong sạch thanh thoát mới xứng đáng là bực thượng phẩm chi nơn.

Người tu biết áp dụng chánh pháp thì mới có khả năng sửa đổi tinh thần một cách công hiệu và nhiệm mầu.

2. Sửa thể chất

Thân thể là một ngôi nhà bằng vật chất nơi đó linh hồn tạm ngụ và làm chủ trong một thời gian có hạn. Ngôi nhà đó gồm 4 thành tố cấu tạo thành một bộ máy duyên dáng tinh vi. Bốn thành tố ấy là : Đất, Nước, Gió, Lửa. Trong Đất có 3 món báu :

Nước : là Tinh tức là tinh ba của ngũ hành

Gió : là Khí tức là Chơn âm

Lửa : là Thần tức là Chơn dương.

Một bộ máy gồm đủ Khí Âm Dương Ngũ hành, tạo thành một cơ sở có đầy đủ tiện nghi cho Linh hồn trú ngụ và làm chủ.

Tinh : cấu tạo thành Ngũ tạng, tức là 5 cơ quan chánh điều động và phân phối sinh lực trong bản thể. Mỗi cơ quan đều có nhiệm vụ riêng biệt theo đặc tính của ngũ hành (Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) nhưng liên quan với nhau để cung cấp sự sống cho “Chủ Nơn Ông” là Linh hồn.

Khí : là Chơn âm sanh ra hơi thở. Chơn âm là Khí tiên thiên nhập vào bản thể sanh ra Khí hậu thiên. Khí tiên thiên là chơn tức, hơi thở của chơn nơn. Lúc thai nhi còn nằm trong thai bào thì thở bằng hơi đó, nhưng lúc lọt ra khỏi lòng mẹ, bị móc miệng cắt rún, thì thở bằng khí hậu thiên gọi là phàm tức. Người tu hành, nếu thở được bằng chơn tức thì không có bệnh mà không có chết nữa, gọi là trường sanh. Nếu chỉ thở bằng phàm tức thì bản thể sẽ bị bệnh, lão, tử theo luật định của Tạo Hóa.

Người thanh lọc được hơi thở hậu thiên ra tiên thiên thì thoát tục siêu thăng. Người nhiễm trần quá mức, dâm dục quá độ thì khí tiên thiên tại thận lần lần suy kiệt, hơi thở không đầy đủ, khí huyết chẳng lưu thông, độc tố không thanh lọc, thì ngũ hành thất loạn, ngũ tạng suy yếu sanh ra ngoại cảm nội thương, thân thể lần hồi hư hoại trước hạn định.

Thần : Là Khí Chơn dương sanh ra nhiệt

lượng và trí sáng cho con người. Có chơn dương bản thể mới có năng lực, xinh tươi đẹp đẽ. Chơn dương suy kiệt thì con người ngây ngô khờ dại. Chơn dương tán loạn thì con người điên đảo.

Thần còn là giàn máy ở trong mình, tức là sinh cơ của tánh linh, tức là động lực chánh trong ba món báu.

Tinh-Khí-Thần là 3 món đơn được cần thiết để tạo sinh lực cho con người sống tại thế gian.

Sửa thể chất là phải bảo Tinh, dưỡng Khí, tồn Thần, làm cho Tam-Bửu đủ đầy dinh duệ, ngũ hành được kiên cường nhờ đó mà thân thể con người không đau ốm, không suy nhược, không hèn yếu.

Người thật tu, chẳng những biết bảo Tinh, dưỡng Khí, tồn Thần mà còn biết thanh lọc cho 3 món báu này toàn thanh toàn kiện hiệp một thành Linh Quang Xá Lợi tạo thành Pháp Thân cho Linh Hồn nhập vào cõi vô sanh bất diệt.

Tuy thể xác là giả hình, không thể trường tồn bất diệt, song nó lại là một phương tiện tối yếu giúp cho con người tạo ra Kim cương bất hoại thân, mới đắc ngôi vị Tiên Phật trở về sống nơi cõi hư linh được.

Mượn cái giả thân mà tạo ra chơn thân, đó gọi là tu thân luyện kỹ. Nếu cho xác thân là giả, rồi xài phá hủy hoại nó, thì linh hồn sẽ bị đau khổ lúc tại thế cũng như lúc thoát xác. Nếu cho xác thân là thật, đam mê theo nó mãi thì cũng bị luân chuyển trong vòng tứ khổ đời đời kiếp kiếp.

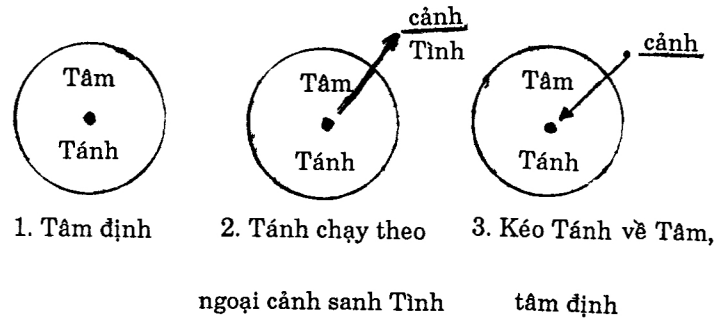
Tóm lại tu hành là :

- **Sửa tinh thần** : tức là sửa tâm, sửa tánh, sửa tình, gọi là tu hành đó.

Sách Dưỡng-chơn-Tập có nói : “Con người có một cái “Tâm” ra ngoài là “Tinh”, vào trong là “Tánh”, đi xuôi là “Thức” đi ngược là “Trí”.

Tinh đem vào trong là Tánh : Khi tâm phóng ra ngoài, chạy theo ngoại cảnh mà sanh Tinh. Người tu biết phép dẫn Tinh trở về Tâm, tức là Tánh (thiên Tánh, Phật Tánh). Tánh định

sanh ra Trí-tuệ.



Tánh qui trung là Tâm. Tánh vọng ngoại sanh Tinh. Lúc vọng ngoại sanh Tinh, Tánh sanh ra thức. Nếu hành giả biết phép qui tâm, thì Tánh trở vào Tâm sanh ra Trí-tuệ.

Trí thức và Trí-tuệ là hai trình độ khác nhau.

Trí thức là cái trí do học mà biết cho nên gọi là phạm trí. Trí thức hay chuyện đời sanh ra nghiệp.

Trí tuệ là cái trí vô sư, chẳng học mà biết sâu xa tận cùng gọi là thánh trí. Trí tuệ hay chuyện Đạo nên siêu xuất về cõi vô sanh bất diệt, thoát thể vô y hoàn toàn giải thoát.

Tâm hoàn toàn thanh tịnh là xuất Tánh phi thăng. Tánh Trí viên thông là thành Đạo.

- **Sửa thể chất** : tức là bảo Tinh, dưỡng Khí, tồn Thần làm cho Tam Bửu đủ đầy, ngũ hành dinh duệ, rồi dùng Pháp luân nghịch vận, chuyển cho Tinh hóa Khí, Khí hoá Thần, Thần hườn hư, Hư hườn Vô, gọi là luyện Mạng đó.

Luyện Mạng đúng phép thì sinh lực phục hườn, khai thông Nhâm Đốc, hậu thiên (âm) lần lần đổi lại tiên thiên (dương), bản thể trở lại mạnh khoẻ trẻ trung. Đến lúc âm tuyệt, dương thuần thì phạm ra thánh, tục hoá Tiên, trường sanh bất tử, vô bệnh thoát trần.

Tánh Mạng phải song tu và phải do tự lực, chí quyết sửa mình triệt để, cho thể chất tráng kiện, tinh thần rạng rỡ, nhiên hậu mới đạt kết quả : **phàm nhơn trở thành chơn nhơn** thì mới siêu thăng thượng cảnh, trường tồn vĩnh cửu, diên niên bất hoại.

3. Những trường hợp tu không thật, không chơn.

- Tu mà không sửa Tánh, không bảo tồn Tam Bảo (Tam Bảo), không biết tự lực sửa mình mà cứ vọng ngoại, cầu cạnh tha lực, ý lại thần quyền mê tín dị đoan.

- Miệng nói tu, mà chỉ nói suông không hành. Tâm để động loạn, Tánh thả theo thói phạm, tình thì sôi nổi hoang mang. Suốt cả đời chưa biết tới cái Tâm của mình là gì, cái Tánh là chi ? mà cũng chẳng tự biết mình là ai ? Không làm chủ được bản thân cứ để cho nó đam mê tham dục theo đường vật chất. Không làm chủ được cái Tánh để cho nó sanh ra thất tình lục dục, loạn động nhiễu nhương. Tinh thần hướng hạ, chạy theo thói đời, cho đình chung lợi lộc là quý. Rốt cuộc, hạng người này chỉ biết “tu nói” chứ không “tu hành”.

- Dựa theo tôn giáo, chuyên tu bề ngoài, cầu cạnh Trời Phật, nịnh bợ Thánh Thần mong được ban phước, lấy đạo tạo đời, lấy vải thưa che mắt Thánh. Rốt cuộc rồi nghiệp chướng vẫn đa mang, tinh thần vẫn rối loạn, lầm lũi trong vô minh, bàng hoàng trong tứ khổ.

- Có tu, có hành, nhưng hành có lệ có chừng, xem cái Đời trọng hơn cái Đạo, không mình cái Tâm, không kiến cái Tánh, càng tu càng trở nên cống cao ngã mạn, càng động loạn tung bưng, rốt cuộc rước ma vào lòng xưng Tiên xưng Phật.

Sách xưa có nói :

- Phạm tâm tử, đạo tâm sanh; nhơn dục tịnh tận thiên lý lưu hành.

Người tu hành nên biết và biết cho thật rõ thế nào là phạm tâm (?) thế nào là đạo tâm (?) thế nào là nhơn dục (?) thế nào là Thiên lý (?)

Phạm tâm chưa chết thì nhơn dục cứ lấy lừng. Người tu hành chỉ cần biết thế nào là đạo tâm, thế nào là Thiên lý, thì đã tới gần bờ giác rồi đấy !

- Có người thọ Pháp mà không tích cực hành Pháp, dung túng tánh lười biếng ý lại, mong Thầy độ, mong Phật độ, rốt cuộc đạo không

thành, mà đời càng lúc càng rối ren đau khổ. Việc công phu tu hành cốt ở tự lực chớ không thể mong cầu ý lại vào tha lực, bởi vì :

- Không ai ăn giùm cho mình no

- Không ai tắm gội cho mình sạch sẽ

- Không ai ban phước khơi khơi cho mình sung sướng

- Không ai tu giùm cho mình đắc đạo

Chơn lý được xác định rõ ràng rằng :

- Ai ăn nấy no

- Ai tắm gội nấy sạch

- Ai biết tự lực sửa mình thì được phước được huệ

- Ai biết tự tu thì người ấy đắc đạo

4. Tu cái gì ? hành cái gì ?

Trước tiên cái Tâm phải quyết định tu, thì cái Tánh phải sửa cho thanh tịnh. Tu cái tâm sửa cái Tánh được rồi tự nhiên sửa được cái Thân, bởi vì Tâm Tánh làm chủ cái Thân.

Có người cứ đi chùa lạy Phật tụng kinh gõ mõ mà chẳng suy xét coi việc mình làm đưa mình tới kết quả gì, khi mình bỏ quên cái Tâm của mình, thả rong cái Tánh của mình đi ta bà theo ngoại cảnh, rốt cuộc rồi vướng thêm nghiệp tu, tâm động loạn, tánh nặng nề thất tình lục dục, đó là tu giả dối, tu mê tín dị đoan.

Có người năm tối chỉ biết ăn chay cầu khẩn Trời Phật độ mình, trong lúc đó Tâm Tánh mình cứ thả trôi theo thói trần, đa mang nghiệp chướng, chẳng hề biết tự lực sửa mình cho trực hóa thanh, cho nặng trở nên nhẹ, cho tối trở thành sáng, cho tội trở nên phước. Tu như vậy là tu mê muội, tu trong vô minh.

Tu phải biết phép tu, hành phải biết phép hành, tu hành đúng phép mới mong thành đạo được.

Tóm lại, đối với người đã biết phép tu, nghĩa là đã thọ Pháp, thì phải tích cực sửa Tánh qui Tâm. Tu là tu cái Tánh, hành là sửa cái Mạng. Hai cái đều làm song song thì gọi là Đời Đạo

song tu, Tánh Mạng song tu hay là Phước Huệ song tu vậy.

Vậy xin có thi rằng :

Người đời thường luận chữ "Tu hành"

Kỳ thật ít người tu trọn danh,

Mê tín dị đoan theo tả đạo,

Khiến nên chơn đạo khó viên thành.

*

Thành tâm xét lý tu hành

Tu sao cho khỏi hổ danh người hiền (?)

Tu theo đường lối Phật - Tiên

Hành sao cho đúng chơn-truyền, chơn ngôn(?)

Tu hành xin chớ tự tôn,

Tu theo ngoại đạo vĩa hồn rồi ren.

Uổng công chạy lạt sách đèn,

Tụng cầu bái lạy thân hèn khổ đau.

Tu hành nghĩa lý cao sâu,

Tu thân hành đạo là trau Linh Hồn

Tu sao cho đúng "Pháp môn",

Cứu nguy Tánh Mạng bảo tồn sanh cơ

Tu tâm khỏi lạy khỏi thờ

Chẳng van ông Phật, chẳng mơ ông Trời

Tu hành rõ lý Đạo-Đời

Biết chơn biết giả, biết lời Kim ngôn.

Tu hành phải học bế môn,

Buông theo trần cảnh dập dồn trái oan

Tự tu là tự vén màn

Tự hành là mở con đường vô vi

Pháp môn chí quyết thực thi

Linh hồn mở cửa mà đi về trời

Tu hành đâu phải chuyện chơi

Tu chi mê muội nghiệp đời vương mang (?)

Tu sao tỏ rạng Linh-Quang (?)

Lý - Chơn - Thường

(Một bạn đạo vô vi viết từ trại cải tạo Quảng Ninh đưa ra)

BẢY NGÀY THANH LỘC

Từ địa ngục con về trần thế
Thầy thương trò nào kẻ gian lao
Năm ngày thanh lọc ruột bào
Ơn Thầy tái tạo con nào dám quên
Thân chết lịm hồn liền thức tỉnh
Dạ quận đau rỏ tình tham sân
Tái sinh một kiếp ngu đần
Cúi đầu lạy tạ nghĩa ân sâu dày
Kìa vũ trụ vờn xoay biến đổi
Thượng ngươn về đổi mới nơi nơi
Hồn xuân tuổi trẻ mọi người
Tâm lành hưởng thượng vui đời Thượng
ngươn
Cơn gió bắc thổi dồn tê tái
Lửa huyền thiên đốt trái đăm mê
Từ trong hỏa ngục trở về
Khổ hành lục tặc bến mê mới tường
Cõi trần thế sáu đường khổ nảo
Nghiệp chúng sanh khảo đảo không ngưng
Khấn đầu lạy đức Thiên Tôn
xin ngài cứu rỗi tội hồn chúng sanh

Ca. ngày 22-12-1990

THANH VĂN HUYNH LINH TỬ



TỪ PHỤ HỢP CHA

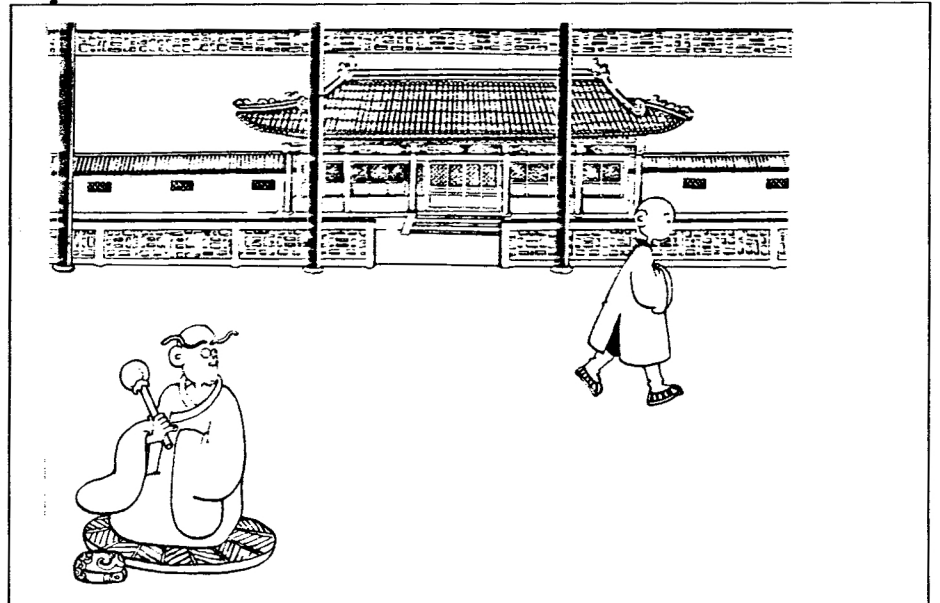
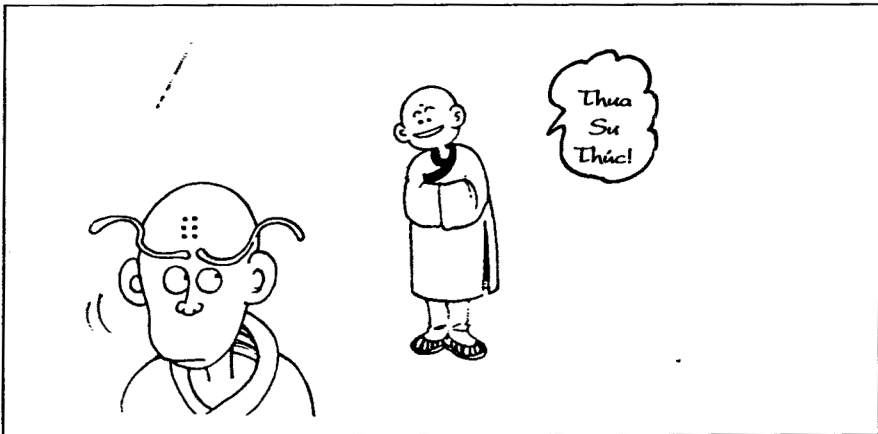
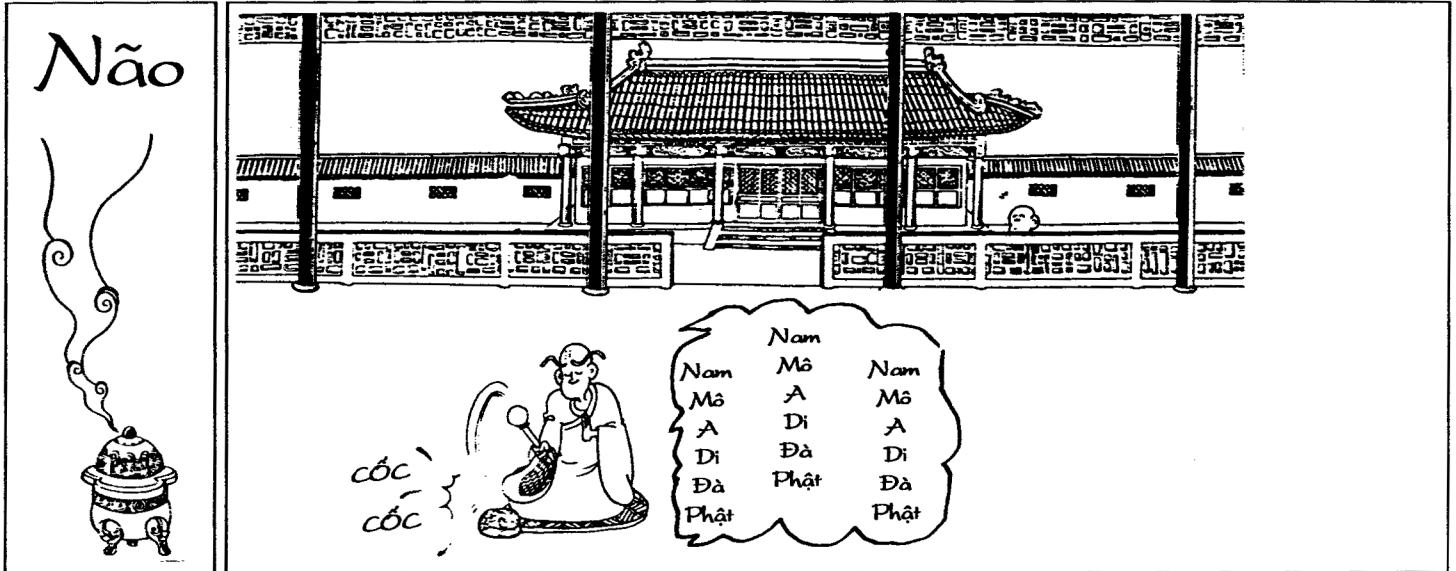
Thương con CHA phải dặn dò
Yêu con CHA phải lân mò tiến tu
Giúp con sống thế khỏi mù
Tránh tâm lường gạt an du đời đời
Tham sân CHA dứt xa rời
Dù con tiến hóa đời đời an vui
Cảnh đời trong ngược có xuôi
CHA minh CHA tiến an vui độ đời

L.S.H.

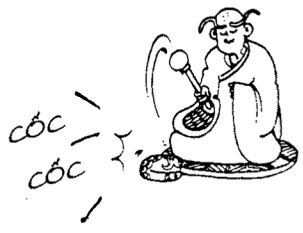
ĐẠI TỬ TÀI

Phật Pháp Bất Khả Thuyết

Truyện Vui Bằng Tranh ➤ Nguyên Tác: Hảo Tiểu Tử ➤ Hoạt Họa: Ninh Thái Thần ➤ Dịch Thuật: Lý Vinh ➤ Trình Bày: Trần M. Ái

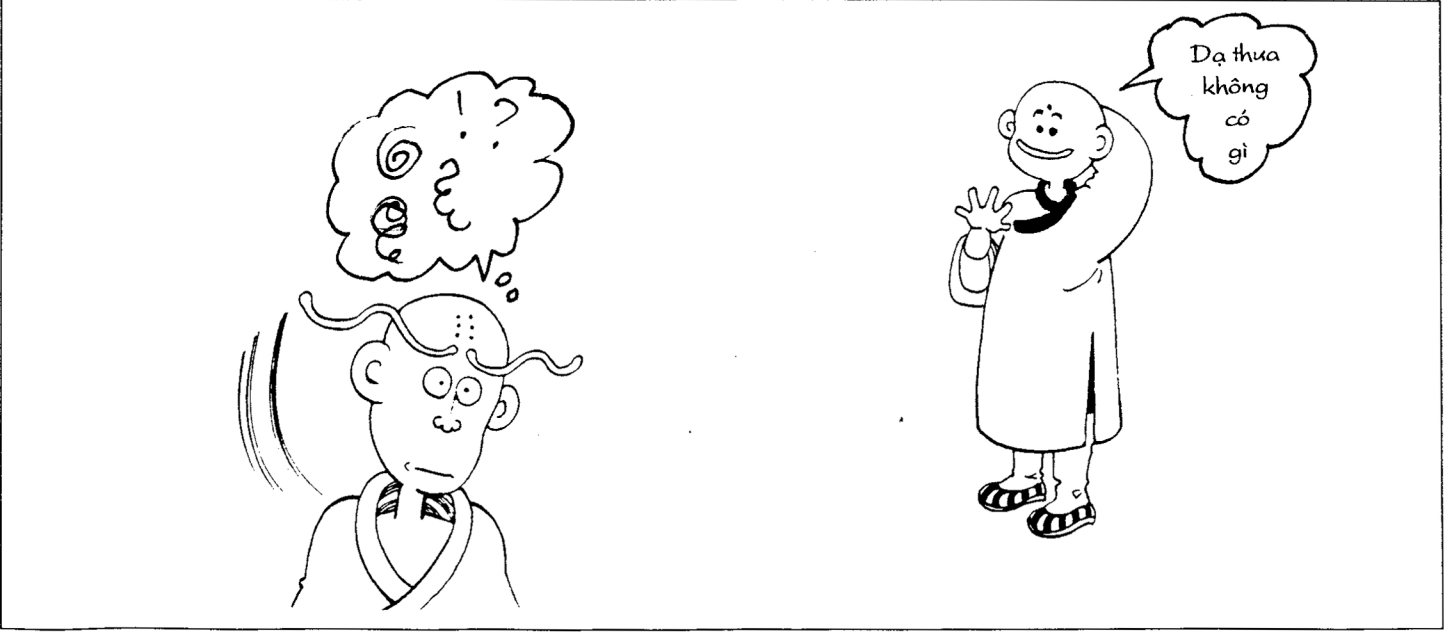
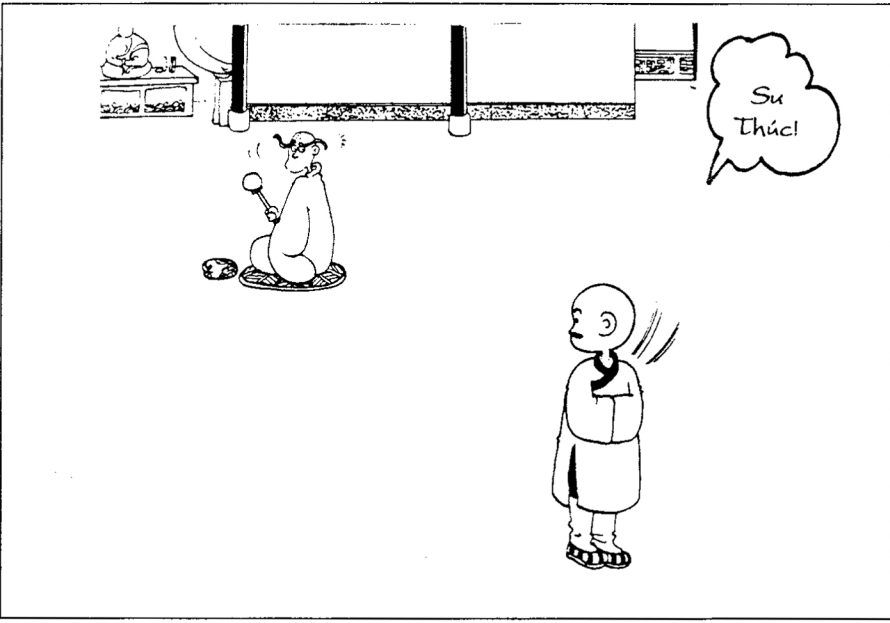


ĐẠI TỰ TẠI
Phật Đáp Đai Khả Thuyết



Nam
Mô
A
Đi
Đà
Phật

Nam	Mô	Nam
Mô	A	Mô
A	Đi	A
Đi	Đà	Đi
Đà	Phật	Đà
Phật		Phật





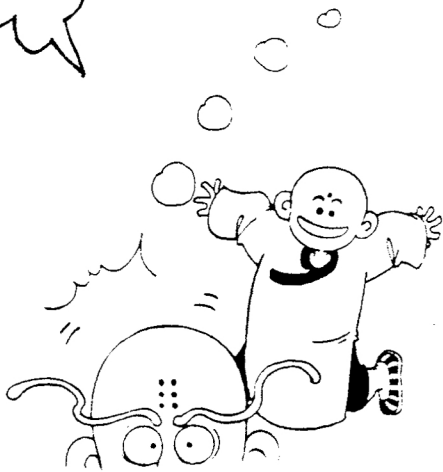
Nam
Mô
A
Đà
Phật

Nam
Mô
A
Đà
Phật

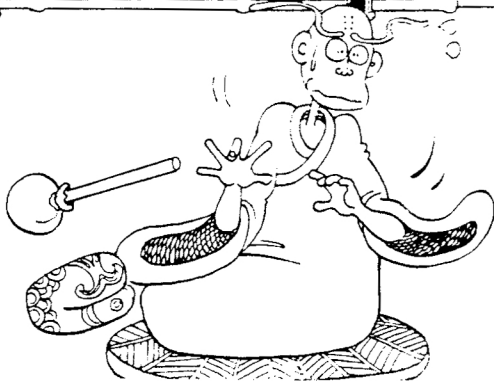
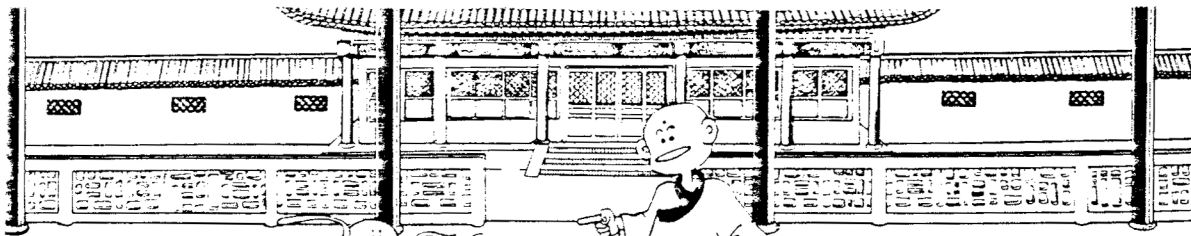
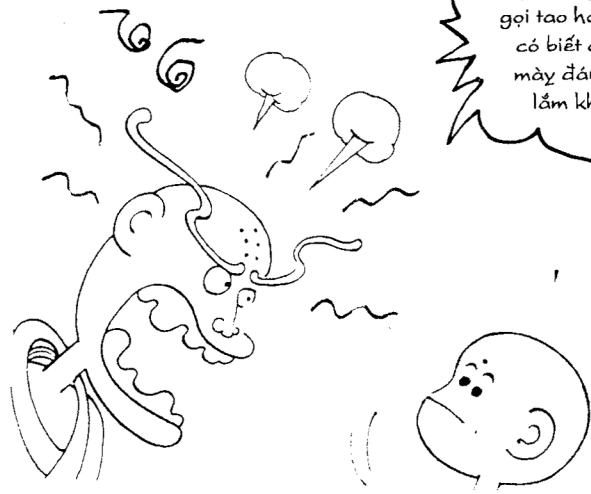
Nam
Mô
A
Đà
Phật



Su
Thúc!



Mày không ngừng
gọi tao hoài. Mày
có biết cái mặt
mày đáng ghét
lắm không?



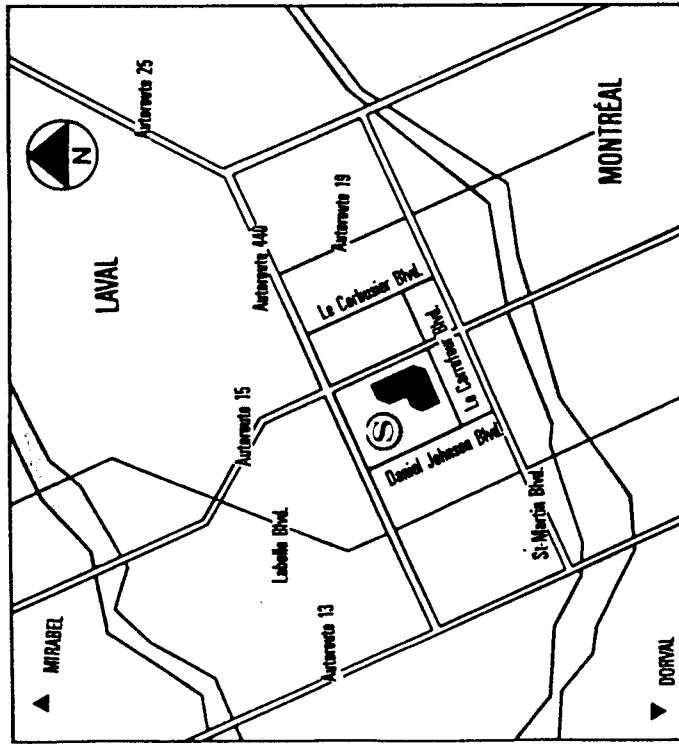
Con chỉ mới gọi Su Thúc
có 3, 4 tiếng, mà Su
Thúc đã giận rồi. Vậy
chứ Ông Phật cứ bị Su
Thúc kêu réo cả ngày,
thì Su Thúc lại còn
đáng ghét tới mức nào?



1- DIA ĐỀM ĐẠI HỒI

Sheraton Laval

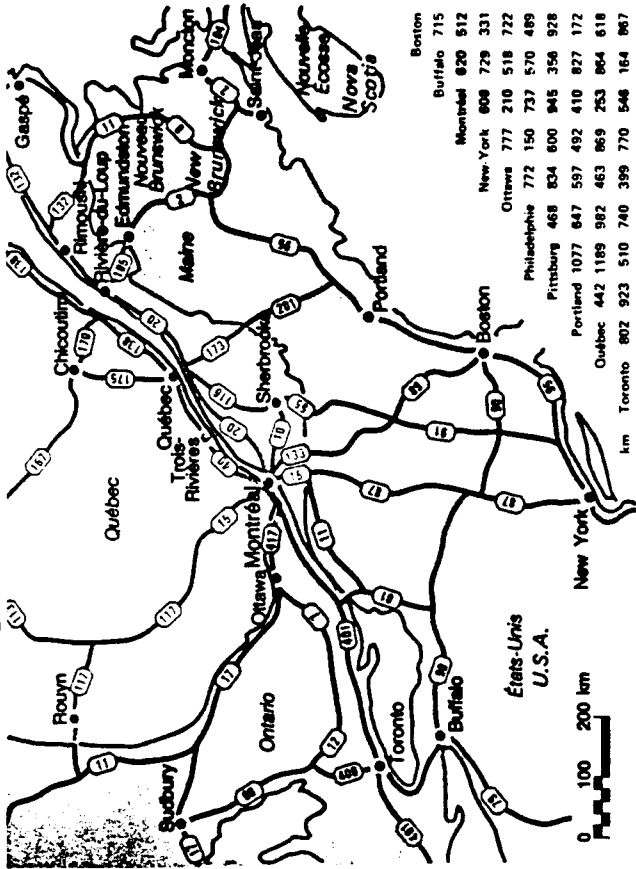
2440 Laurentian Autoroute (Route 15) Laval, Québec
H7T 1X5 (514) 687-2440



The Sheraton Laval is ideally located near both Dorval and Mirabel airports. The hotel is a matter of minutes from Montreal, making it easy for guests to enjoy the main attractions and points of interest in Canada's most exciting city.

For more information, call 800-325-3535 free of charge in Canada and in the United States.

Access To The Region



Radar warning devices are forbidden in Québec, even if turned off and only being transported in your vehicle.

BUS

- ① Voyageur Terminal
- ② 505, boulevard de Maisonneuve Est
- ③ Berti-UQAM
- ④ Voyageur—Greyhound.

(514) 842-2281

Plane

- ⑤ Montréal International Airport (Dorval)
- ⑥ Flights from USA and Canada.
- ⑦ Montréal International Airport (Mirabel)
- ⑧ All flights other than North America.

(514) 633-3105

(514) 476-3010

Highway distance from downtown to airports and costs

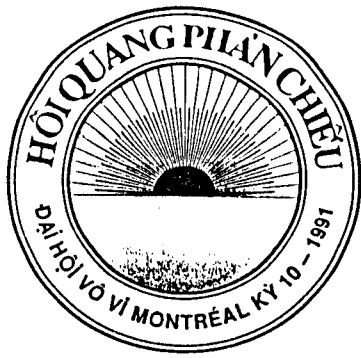
	Dorval	Mirabel
Distance (km)	22	55
Length of trip (minutes)	20 à 30	45
Taxi	19\$	45\$
Limousine Mont-Royal (514) 738-5466	31.50\$	62.50\$
Autobus Aérocar/Murray Hill (514) 937-5311	8.50\$ - 11.75\$	
- To downtown		11\$
Autobus Aéro Plus (514) 633-1100		9\$
- Between Airports		

Train

- ⑨ Amtrak (U.S.A.)
- ⑩ Central Station: 935 de La Gauchetière Street West
- ⑪ Bonaventure
- ⑫ VIA Rail (Canada)
- ⑬ Central Station: 935 de La Gauchetière Street West
- ⑭ Bonaventure
- ⑮ 1-800-361-5390 (Québec), 1-800-561-8630 (Canada).

1-800-426-8725

(514) 871-1331



Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu

Montréal Có Gì Lạ Không Bạn???

Sau đại hội quý đạo hữu có thể thăm viếng các danh lam thắng cảnh vùng Montréal và lân cận sau đây:

Montréal:

Phưởng tiện di chuyển rất thuận lợi với hệ thống xe lửa đường hầm, quý đạo hữu có thể viếng thăm các chỗ sau đây:

- Le Vieux Montréal (thành phố Montréal cổ kính)
- Stade Olympique (vận động trường thế giới 1976)
- Insectarium (viện côn trùng học)
- Planétarium (hành tinh quan sát viên)
- Jardin Botannique (vườn tảo đàn)
- Terre des hommes (hội chợ thế giới 1967)
- v..v..

Vùng lân cận:

Quý đạo hữu có thể di chuyển bằng xe hơi, xe lửa hoặc xe bus đến các vùng lân cận sau đây:

- Các bờ hồ xinh đẹp như Ste Anne de Belle Vue, Laurentides, Canton de l'Est.
- Ottawa, thủ đô Gia Nã Đại đầy nét thơ mộng bên cạnh kinh đào Rideau.
- Québec, thủ đô tỉnh Québec, cổ kính mang sắc thái Âu Châu.
- Charlevoix, nơi phát xuất các nghệ sĩ nổi danh tỉnh Québec, với đồi núi và biển hồ thơ mộng.
- Toronto với thác Niagara hùng vĩ mang nhiều màu sắc lúc về đêm...

Các Bạn Đã Ghi Danh Tham Dự Đại Hội Chưa?

Nếu Chưa

Xin Hãy Ghi Danh Bằng Điện Thoại



VOVI Friendship Association
P.O.BOX 2045
Westminster, CA 92684-2045

Non Profit Org.
U.S POSTAGE
PAID
Westminster, CA
Permit No. 10076

To:

Lá Thư Vô Vi được hình thành do:

Sự đóng góp của BAN ĐẠO NĂM CHÂU về tài lực, bài vở, cùng ý kiến xây dựng.

Các bạn đạo phụ trách phần kỹ thuật gồm các huynh:

— Ấn loát: Nguyễn Ngọc Hải, Đoàn Quốc Trấn, Trần Văn Đức.

— Bài vở: Phạm Ngọc Quát,

— Phân Phối: Nguyễn Việt Thiên Uy

— Tin Tức: Lê Văn Lạc và HAHVV các nước.

Riêng phần phân phối, để cho nhanh chóng, các bạn đạo khắp nơi có thể gọi điện thoại về:

(213) 827-0430 Nguyễn Việt Thiên Uy



HƯỚNG TÂM

LTVV vừa nhận được tin Cụ Bà

VÕ THỊ ANH

Tạ thế ngày 27-05-1991 tại Sài Gòn

Hưởng thọ 78 tuổi.

Xin các bạn đạo năm châu cùng

HƯỚNG TÂM CẦU NGUYỆN

cho vong linh Cụ Bà sớm

Siêu Thăng Tịnh Độ

THÔNG BÁO THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Để bạn đạo có thể nhận được LTVV mới, để Ban Phân Phối LTVV làm việc hiệu quả, và cũng để tiết kiệm bưu phí, mỗi khi thay đổi địa chỉ, xin thông báo trước 30 ngày để chúng tôi kịp điều chỉnh địa chỉ mới.

Xin quý bạn đạo viết địa chỉ mới vào **PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI** ở bên phải, gỡ nhãn ghi địa chỉ cũ trên LTVV dán vào mặt sau của phiếu này. Cắt phiếu, dán tem, và gửi về:

LÁ THƯ VÔ VI
P.O.BOX 2045
WESTMINSTER, CA
92684-2045

Cáo lỗi:

Vì lý do bài vở đăng trong LTVV kỳ này được chọn theo chủ đề mùa Phật Đản nên BBT tạm ngưng bài Tân Mùi lại một kỳ

Tên : -----
Địa chỉ : -----
Thành phố : -----
Quốc gia : -----

Xin vui lòng dán tem



PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI

To:

LÁ THƯ VÔ VI
P.O.BOX 2045
WESTMINSTER, CA 92684-2045
U.S.A.